LỜI NÓI ĐẦU

Nửa thế kỷ - một chặng đường dài so với một đời người nhưng lại khá ngắn để xây dựng một sự nghiệp, để khẳng định một hướng đi, hướng phát triển cho một ngành mà ở đó hội tụ bề dày vun đắp của các thế hệ để tạo nên đội ngũ trí thức có văn hóa, có năng lực, có nhiệt huyết và gắn bó keo sơn trong tình đồng nghiệp.

Sự phát triển về đào tạo ngành Khai thác mỏ lộ thiên (KTMLT) gắn liền với sự lớn mạnh không ngừng của bộ môn Khai thác lộ thiên (KTLT), trong đó có những con người vượt qua thời bom đạn, không sợ gian khổ, hy sinh, đùm bọc gắn bó, dìu dắt nhau đi lên. Đó là những người thầy miệt mài đèn sách, say mê khoa học, lăn lộn với công trường khai thác mỏ, được học trò luôn kính trọng, yêu mến. Đó là sự kết tinh của công sức, trí tuệ, tình cảm của nhiều thế hệ thầy cô giáo Bộ môn KTLT tạo nên truyền thống quý báu này.

Trải qua 50 năm đào tạo, hàng ngàn kỹ sư, hàng trăm thạc sĩ và hàng chục tiến sĩ các thế hệ ngành KTMLT là sản phẩm quý báu thể hiện định hướng đúng đắn của Nhà trường, sự nỗ lực không ngừng của các thế hệ thầy cô, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

Những đóng góp to lớn rất đáng trân trọng của các thế hệ thầy và trò ngành KTMLT trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng đất nước, dù có nhiều trang giấy cũng khó có thể nói hết được. Cuốn Kỷ yếu "*50 năm xây dựng và phát triển ngành Khai thác mỏ lộ thiên*" chỉ thể hiện được những nét cơ bản, những điển hình thành quả đã đạt được của cả thầy và trò ngành KTMLT. Những hình ảnh, số liệu thu thập được mới chỉ là một phần nhỏ bé trong lịch sử xây dựng và phát triển ngành KTMLT. Hy vọng nó sẽ đóng góp, bồi đắp cho lịch sử phát triển ngành KTMLT của đất nước, giúp cho việc tìm hiểu, nghiên cứu, giáo dục truyền thống trong Nhà trường. Đây cũng là món quà tinh thần quý báu dành cho những người luôn đồng hành với ngành KTMLT và Bộ môn KTLT.

Mặc dù đã rất cố gắng tìm hiểu, sưu tầm tài liệu, số liệu để biên soạn, nhưng trải qua thời gian, nhiều thời kỳ chuyển đổi và tài liệu bị thất lạc nên không tránh khỏi những sai sót, khiếm khuyết. Ban Biên tập kính mong nhận được những ý kiến đóng góp của các thế hệ thầy và trò, các vị khách quý để giúp cho việc biên soạn lần sau được tốt hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Ban biên tập

TRƯỞNG BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN QUA CÁC THỜI KỲ

PGS. TS. NGƯT. PHẠM VĂN HIÊN
(Trưởng Bộ môn Khai thác mỏ - ĐH Bách Khoa - Tiền thân của Bộ môn KTLT)

TS. PHẠM CÔNG KHANH
(1969 - 1974)

PGS. TS. NGƯT. LÊ QUANG HỒNG
(1974 - 1984)
Phụ trách Bộ môn KTLT (1966 - 1968)

GS. TS. NGND. TRẦN MẠNH XUÂN
(1985 - 1995)

GS. TS. NGƯT. NHỮ VĂN BÁCH
(1995 - 2007)

GVC. TS. NGƯT. NGUYỄN PHỤ VỤ
(2007 - 2012)

GVC. TS. LÊ VĂN QUYỂN
(2012 - nay)

BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN
NHIỆM KỲ 2012 - 2017

Trưởng Bộ môn
GVC. TS. LÊ VĂN QUYỀN
(2012 – nay)

Phó Trưởng Bộ môn
PGS. TS. BÙI XUÂN NAM
(2012 – 2/2014)

Phó Trưởng Bộ môn
TS. PHẠM VĂN HÒA
(2012 – nay)

Phó Trưởng Bộ môn
TS. VŨ ĐÌNH HIẾU
(3/2014 – nay)

50 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NGÀNH KHAI THÁC MỎ LỘ THIÊN

1. Quá trình xây dựng ngành Khai thác mỏ lộ thiên (KTMLT), sự ra đời Bộ môn Khai thác lộ thiên (KTLT)

Năm 1965, trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt, Đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại, Miền Bắc trong hoàn cảnh vừa kháng chiến chống Mỹ, vừa xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Điều đó đòi hỏi phải có nguồn nhân lực đặc biệt, đó là đội ngũ cán bộ có trình độ cao trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, quản lý liên quan đến khai thác tài nguyên khoáng sản phục vụ sự nghiệp xây dựng đất nước. Tháng 10 năm 1965, ngành KTMLT chính thức được ra đời và đào tạo tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Khóa 10 (tức khóa 1 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất), thuộc Bộ môn Khai thác Mỏ, tiền thân của Bộ môn Khai thác lộ thiên, do thầy Phạm Văn Hiên là Tổ trưởng. Ngày 8 tháng 8 năm 1966, Trường Đại học Mỏ - Địa chất chính thức được thành lập từ Khoa Mỏ - Địa chất của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Đây là dấu mốc quan trọng đánh dấu sự ra đời của Bộ môn Khai thác lộ thiên để quản lý đào tạo ngành KTMLT vừa mới ra đời trước đó không lâu. Đội ngũ cán bộ đầu tiên của Bộ môn còn khá mỏng và trẻ trung gồm 5 thầy: Thầy Phạm Văn Hiên, thầy Lê Quang Hồng, thầy Nguyễn Thanh Tuân, thầy Hồ Sĩ Giao và thầy Nguyễn Đình Ấu, nhưng đã đủ sức gánh vác trọng trách nặng nề do Nhà trường giao phó là đặt nền móng đầu tiên để đào tạo kỹ sư ngành KTMLT của Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Thầy Lê Quang Hồng được giao phụ trách Bộ môn, thầy Nguyễn Thanh Tuân là Tổ phó Bộ môn. Sau đó Bộ môn được bổ sung thêm các thầy cô: Thầy Trần Mạnh Xuân, thầy Nguyễn Đình Cúc, thầy Nguyễn Hoành, thầy Nguyễn Ngọc Thụ, thầy Nguyễn Văn Kháng, cô Nguyễn Thị Vân Anh, thầy Bùi Quang Trung, thầy Nhữ Văn Bách, thầy Cao Trọng Khuông, thầy Nguyễn Sỹ Hội; các cán bộ phục vụ giảng dạy là thầy Ngô Xuân Nho, thầy Dương Văn Đông, thầy Hồ Xuân Thắng, thầy Phạm Văn Phú và cô Nguyễn Ngọc Hoa.

Thời kỳ đầu, Bộ môn KTLT ra đời như người con tách khỏi vòng tay cha mẹ để xây dựng một cuộc sống mới độc lập, khó khăn thiếu thốn trăm bề, lại trong hoàn cảnh bom đạn do chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ, phải đi sơ tán về các vùng quê. Hình ảnh các thầy chọn những cuốn sách khi chia tay ở trường Đại học Bách Khoa Hà Nội để đặt nền móng xây dựng Bộ môn mới còn in đậm trong tâm trí nhiều thế hệ của Bộ môn KTLT. Thật là khâm phục và tự hào khi hành trang xây dựng Bộ môn mới, Ngành mới của thế hệ tiền bối chỉ bằng đôi bàn tay, khối óc, lòng nhiệt huyết và tài liệu chuyên môn còn khá nghèo nàn, ít ỏi. Điều trăn trở nhất của các thầy lãnh đạo Nhà trường và Bộ môn KTLT lúc đó là làm thế nào để đào tạo có chất lượng lứa kỹ sư KTMLT đầu tiên mang thương hiệu Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Muốn vậy, điều đầu tiên phải đào tạo là nâng cao trình độ về lý thuyết và thực tiễn cho đội ngũ cán bộ giảng dạy, sau đó là bài

giảng, giáo trình, tài liệu tham khảo và các học cụ phục vụ công tác dạy và học, gắn liền lý thuyết với thực tiễn, quan tâm tới công tác quản lý sinh viên.

Năm 1968, thầy Lê Quang Hồng và thầy Phạm Văn Hiên được cử đi nghiên cứu sinh tại Ba Lan. Thầy Phạm Quang Miện (lúc đó đang phụ trách Công đoàn Trường) được cử phụ trách Bộ môn thay thầy Lê Quang Hồng. Lớp cán bộ nòng cốt đầu tiên của Bộ môn được đào tạo tại Liên bang Xô Viết trở về là thầy Phạm Công Khanh, sau đó là thầy Trần Mạnh Xuân. Thầy Phạm Công Khanh với học vị Phó Tiến sĩ (PTS) chính thức được Nhà trường bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ nhiệm Bộ môn KTLT (giai đoạn 1969-1974), thầy Trần Mạnh Xuân được cử giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Bộ môn (giai đoạn 1971-1982) và sau đó là Chủ nhiệm Bộ môn (giai đoạn 1985 - 1995). Năm 1974, thầy Lê Quang Hồng và thầy Phạm Văn Hiên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu sinh (NCS) với học vị PTS trở về Bộ môn công tác. Thầy Lê Quang Hồng được cử giữ chức Chủ nhiệm Bộ môn KTLT (giai đoạn 1974 - 1984) thay thầy Phạm Công Khanh được điều lên công tác tại Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh rồi sau đó công tác tại Ban Đối ngoại Trung ương Đảng.

Chỉ với thời gian chưa đầy 10 năm, cùng chủ trương đúng đắn với trí tuệ và sự khát khao của tuổi trẻ, các thế hệ cán bộ của Bộ môn từ lúc thành lập chỉ là kỹ sư đã phấn đấu trở thành các nhà khoa học đầu ngành được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn cao, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo kỹ sư KTMLT, đặt nền móng cho công tác đào tạo sau đại học và nghiên cứu khoa học của Ngành và của đất nước.

Lớp sinh viên khóa đầu tiên của ngành KTMLT tốt nghiệp năm 1970 được đào tạo bài bản, học đi đôi với hành và những công trình nghiên cứu khoa học (NCKH) đầu tiên của sinh viên đã được thực tế sản xuất ghi nhận. Nhiều kỹ sư khóa 10 đã trở thành các nhà khoa học, các kỹ sư giỏi, đặc biệt trong số đó có thầy Nhữ Văn Bách, sau khi tốt nghiệp được giữ lại công tác ở bộ môn KTLT (năm 1970), sau này đã trở thành Giáo sư - Tiến sĩ - Nhà giáo Ưu tú, là một trong những nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực Mỏ và là Chủ nhiệm Bộ môn KTLT nhiều năm (1995 – 2007); thầy Cao Trọng Khuông được giữ lại công tác ở Bộ môn KTLT, sau đó được chuyển sang Bộ môn Vận tải mỏ cùng thầy Nguyễn Văn Kháng và cô Nguyễn Thị Vân Anh.

Để có được tài liệu phục vụ cho công tác đào tạo và NCKH, các thầy đã tìm tòi từ sách tiếng Nga, Ba Lan, Trung Quốc, Pháp, Anh và đặc biệt, dưới sự chủ trì của các thầy Phạm Công Khanh, Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao, cuốn giáo trình đầu tiên được xuất bản từ Nhà xuất bản Đại học và Trung học chuyên nghiệp "Cơ sở thiết kế mỏ lộ thiên" mà cho tới nay vẫn là tài liệu được xếp vào hàng "Kinh điển" trong kho tàng sách của Bộ môn. Ở thời điểm đó, một số giáo trình tuy mới chỉ được in rônêô, như " Phá vỡ đất đá bằng khoan - nổ mìn" của thầy Lê Quang Hồng đã giúp nhiều thế hệ sinh viên có kiến thức về sử dụng năng lượng của chất nổ trong các lĩnh vực xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Cũng thấy trước được tiềm năng sử dụng năng lượng nổ mìn trong lĩnh vực công nghiệp như khai thác mỏ, xây dựng, giao thông, thủy lợi,… mà ngay từ giai đoạn đầu tiên thành lập Bộ môn KTLT và ngành KTMLT đã hình thành cơ cấu học thuật xuyên suốt đến tận

bây giờ, đó là nhóm công nghệ và nhóm nổ mìn. Ngoài các tài liệu ban đầu, các tài liệu phục vụ cho giảng dạy, giúp cho sinh viên tham khảo, phải kể tới các bài giảng, giáo trình, sách tham khảo và chuyên khảo được các thế hệ thầy cô của Bộ môn dày công xây dựng và đóng góp như: Giáo trình "Ổn định bờ mỏ" của thầy Nguyễn Thanh Tuân; "Khai thác bằng sức nước" của các thầy Phạm Công Khanh, Nguyễn Sỹ Hội; "Phá vỡ đất đá bằng phương pháp khoan nổ mìn" của các thầy Nguyễn Đình Ấu, Nhữ Văn Bách, Lê Văn Quyền; "Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên", "Ổn định bờ mỏ", "Bài tập kỹ thuật khai thác" của thầy Trần Mạnh Xuân; "Khai thác vật liệu xây dựng" của các thầy Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao, Nguyễn Sỹ Hội; "Thiết kế mỏ lộ thiên" của thầy Hồ Sĩ Giao; "Kỹ thuật an toàn trong khai thác lộ thiên" của thầy Nguyễn Sỹ Hội; "Nổ hóa học - Lý thuyết và Thực tiễn" của các thầy Hồ Sĩ Giao, Lê Văn Quyền và nnk; "An toàn và vệ sinh lao động trong ngành mỏ" của thầy Bùi Xuân Nam; "Nâng cao chất lượng khoáng sản trong khai thác mỏ lộ thiên", "Khai thác khoáng sản rắn bằng phương pháp lộ thiên", "Bảo vệ môi trường trong khai thác mỏ lộ thiên", "Khai thác khoáng sàng sa khoáng" của các thầy Hồ Sĩ Giao, Bùi Xuân Nam; "Cơ sở khai thác mỏ lộ thiên" của thầy Nguyễn Phụ Vụ,... và nhiều bài giảng, giáo trình, sách tham khảo và chuyên khảo khác.

Học đi đôi với hành là điều tưởng như không có gì mới nhưng hoàn toàn không đơn giản, dễ dàng, cho tới tận bây giờ vẫn đang là vấn đề thời sự nóng hổi. Trong điều kiện Trường chuyển từ Thuận Thành (Hà Bắc) lên Phổ Yên (Bắc Thái), nhà cửa còn đơn sơ, dột nát, thiếu thốn phương tiện thực hành, thầy trò của Bộ môn trong tình thế "thắt lưng buộc bụng" vẫn duy trì được phương châm học đi đôi với hành, các lớp sinh viên đều được tổ chức đi thực hành khoan - nổ mìn và thực tập sản xuất ở mỏ, mà điểm sáng là "Chương trình học đi đôi với hành của lớp khai thác lộ thiên Khóa 18" tại Đồng Giao, Phả Lại và Cọc Sáu. Ở mỏ đá Đồng Giao sinh viên do thầy Nguyễn Sỹ Hội phụ trách được trực tiếp thi công khoan, nổ mìn đào giếng nổ mìn buồng để san bạt đỉnh núi; ở Phả Lại sinh viên do thầy Lê Quang Hồng và thầy Nguyễn Đình Ấu phụ trách được tham gia khoan nổ, đào lò ngang để nổ mìn buồng san nền nhà máy nhiệt điện bây giờ; ở Cọc Sáu sinh viên vừa thực tập sản xuất vừa được trực tiếp tham gia thiết kế khai thác vỉa mỏng Bờ Nam do thầy Nguyễn Thanh Tuân hướng dẫn.Thông qua chương trình này sinh viên nắm chắc thực tế công tác mỏ, công việc của người công nhân mỏ, kỹ sư mỏ, biết vận dụng sáng tạo kiến thức lý thuyết để giải quyết vấn đề thực tế đặt ra, giúp họ trưởng thành nhanh chóng. Sau khi ra trường, các kỹ sư trẻ ngành KTMLT tự tin trên mọi cương vị công tác, từ các cán bộ kỹ thuật, các chuyên gia đến các cương vị chủ chốt như trưởng phòng, phó giám đốc, giám đốc,… tại các cơ sở sản xuất mỏ và các công trình xây dựng trên khắp đất nước.

Phải khẳng định rằng, qua nhiều thập kỷ nhìn lại những chủ trương, định hướng về đào tạo của Nhà trường và của các thế hệ tiền bối Bộ môn KTLT trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo liên quan tới xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đầu ngành, chuẩn bị nguồn tài liệu cho giảng dạy, cơ cấu học thuật và gắn chặt học đi đôi với hành luôn luôn đúng đắn và có tính thời sự nóng hổi.

Năm 1975 đến 1985 theo yêu cầu cấp thiết của công trình xây dựng Nhà máy thủy điện Hòa Bình, các lớp kỹ sư KTMLT khóa 15, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 23 và 24 được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn vững vàng đã đóng góp phần quan trọng trong quá trình xây dựng Nhà máy, đặc biệt khóa 25 được đặc cách tốt nghiệp để đáp ứng nhân lực sớm hoàn thành Nhà máy thủy điện Hòa Bình, chinh phục dòng sông Đà, mở ra một thời kỳ phát triển mới cho đất nước. Giai đoạn này Bộ môn được bổ sung thêm các thầy, cô: Thầy Ngô Đại Hồng, thầy Phạm Văn Quý, cô Nguyễn Thị Đức, thầy Lê Văn Quyền, thầy Nguyễn Phụ Vụ, thầy Lê Hữu Quỳnh và thầy Nguyễn Văn Minh. Có thể nói Bộ môn KTLT đã trở thành một trong những Bộ môn mạnh nhất của Trường Đại học Mỏ - Địa chất lúc bấy giờ với 5 PTS.

Năm 1991, theo chủ trương đào tạo ngành rộng, lớp sinh viên được đào tạo theo chương trình chung bao gồm cả khai thác mỏ lộ thiên và khai thác mỏ hầm lò bắt đầu từ khóa 36. Do nhu cầu mở rộng quy mô sản lượng các mỏ lộ thiên, đa dạng hóa các sản phẩm khai thác trên quy mô toàn quốc, một loạt các mỏ lộ thiên khai thác than, sắt, đồng, bôxít, titan, đá, cát sỏi, sét,… ra đời, quy mô đào tạo ngành KTMLT tăng mạnh. Nhiều lớp đào tạo kỹ sư khai thác mỏ (Khóa 36) được mở tại vùng mỏ Quảng Ninh song song với lớp chính quy học tại Hà Nội đã đáp ứng kịp thời kỹ sư cho ngành than và các mỏ lộ thiên trên khắp toàn quốc. Có thể nói ngành KTMLT là một trong số ít các ngành của Trường Đại học Mỏ - Địa chất từ khi ra đời đến nay duy trì đào tạo liên tục với nhịp độ tăng, quy mô ổn định. Trong 20 năm gần đây, số kỹ sư ngành KTMLT được đào tạo chiếm trên 70% tổng số kỹ sư ngành KTMLT được đào tạo trong 50 năm, số tiến sĩ được đào tạo chiếm 90%, thạc sĩ chiếm 100%. Điều đó càng khẳng định sự ổn định và phát triển của ngành KTMLT, cũng như những nỗ lực của đội ngũ thầy cô trong Bộ môn KTLT đã cống hiến cho sự nghiệp đào tạo của ngành. Từ năm 1993 đội ngũ cán bộ của Bộ môn liên tục được bổ sung để thay thế dần các thầy thế hệ tiền bối nghỉ chế độ, đó là các thầy cô: Cô Lê Thị Thu Hoa, thầy Bùi Xuân Nam, thầy Phạm Văn Hòa, thầy Nguyễn Tiến Hải, thầy Nguyễn Đình An, thầy Vũ Đình Hiếu, thầy Nguyễn Anh Tuấn, thầy Trần Quang Hiếu, cô Lê Thị Minh Hạnh, thầy Nhữ Văn Phúc, cô Lê Thị Hải, thầy Lê Quí Thảo, thầy Phạm Văn Việt, thầy Trần Đình Bão, thầy Đỗ Ngọc Hoàn và thầy Nguyễn Hoàng. Đội ngũ giảng viên của Bộ môn hiện tại với 1 PGS, 6 TS, 8 ThS và 1 Kỹ sư, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo đại học và sau đại học mà Nhà trường giao.

Trong công tác quản lý, đào tạo của Bộ môn, điều luôn được các thế hệ thầy cô quan tâm vun đắp đó là công tác chủ nhiệm và quản lý sinh viên. Việc gần gũi để lắng nghe tâm tư nguyện vọng, những khó khăn khi sinh viên mới tựu trường cho tới các kỳ thi, đi thực tập môn học, thực tập sản suất, thực tập kỹ sư rồi thực tập tốt nghiệp, quá trình làm đồ án tốt nghiệp đều được Bộ môn quan tâm. Hình ảnh buổi tối trời mưa bão, thầy Trưởng Bộ môn đi ủng, khoác áo đội mưa, xách đèn bão xuống lớp động viên sinh viên chuẩn bị cho ngày bảo vệ tốt nghiệp; thầy Chủ nhiệm lớp gắn bó với từng sinh viên trong lúc khó khăn, lúc thực tập xa trường, thậm chí thuộc tên và tính của từng sinh viên là những hình ảnh đẹp đi sâu vào ký ức của nhiều thế hệ sinh viên ngành KTMLT. Chính vì

thế nhiều tập thể lớp sinh viên lúc đầu vào Trường ở trong tình trạng yếu kém, nhờ sự quan tâm của Bộ môn và thầy Chủ nhiệm đã vươn lên đạt danh hiệu thi đua: Tập thể Xã hội chủ nghĩa, Tập thể Xuất sắc nhiều năm, như tập thể lớp KTLT khóa 18, 25, 30, 32 và 36. Hình ảnh tận tụy của các thầy cô chủ nhiệm còn gắn bó mãi với nhiều thế hệ sinh viên như: Thầy Hồ Sĩ Giao, thầy Nguyễn Sỹ Hội, thầy Lê Văn Quyền, thầy Lê Hữu Quỳnh, thầy Nguyễn Phụ Vụ và nhiều thầy cô khác.

Song song với công tác đào tạo kỹ sư ngành KTMLT, chương trình nghiên cứu khoa học cũng được Bộ môn chú trọng và được các thế hệ thầy trò ngành KTMLT quan tâm triển khai. Ngay từ những ngày đầu xây dựng Ngành và Bộ môn, đã có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng phục vụ thời chiến, tiêu biểu là các đề tài: "Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp nổ mìn phân đoạn không khí ở mỏ Đèo Nai" năm 1961, "Nghiên cứu ứng dụng phương pháp nổ mìn vi sai ở mỏ Cọc Sáu" năm 1962, "Thiết kế nổ mìn sân bay Kép (350 tấn thuốc nổ)" năm 1965 phục vụ Quốc phòng thời chiến, nghiên cứu nổ phá đồi "A_1" Tây Bắc năm 1966 phục vụ giao thông thời chiến do thầy Lê Quang Hồng chủ trì. Có thể nói đây là "Đột phá khẩu" tạo tiền đề để các thế hệ thầy cô Bộ môn KTLT và ngành KTMLT tiến quân vào khoa học. Các đề tài nghiên cứu, thiết kế ứng dụng trong thời bình như: Thiết kế nổ mìn buồng san nền nhà máy nhiệt điện Phả Lại năm 1976 – 1978; Nghiên cứu đào sâu đáy mỏ Hà Tu; Thiết kế khai thác vỉa mỏng bờ Nam mỏ Cọc Sáu; Nổ mìn buồng ở mỏ đá Đồng Giao,… là những công trình gắn kết trí tuệ giữa thầy và trò ngành KTMLT. Đề tài NCKH và triển khai công nghệ của các thầy cô giáo Bộ môn KTLT được duy trì đều đặn và ngày càng mở rộng theo tiến trình phát triển, điển hình là các đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Tỉnh liên quan đến công nghệ khai thác quặng apatit, than, vật liệu xây dựng, titan; an toàn nổ mìn, bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh lao động trong ngành mỏ,… dưới sự chủ trì của GS.TS. Trần Mạnh Xuân, PGS.TS. Hồ Sĩ Giao, GS.TS. Nhữ Văn Bách, TS. Nguyễn Phụ Vụ, PGS. TS. Bùi Xuân Nam đã được nghiệm thu và đánh giá cao, đã huy động đông đảo các thầy cô Bộ môn tham gia, thể hiện trí tuệ tập thể của Bộ môn. Nhiều đề tài NCKH, triển khai công nghệ áp dụng vào thực tế sản xuất và thiết kế khai thác dưới sự chủ trì của các thầy Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao, Nhữ Văn Bách, Lê Văn Quyền được các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng Công ty Đông Bắc, Tổng công ty Xi măng Việt nam, Công ty GAET Bộ Quốc phòng,… đánh giá cao, đã giúp đội ngũ thầy cô trẻ nắm bắt, nâng cao trình độ thực tế và góp phần cải thiện đời sống của cán bộ. Thế hệ cán bộ trẻ của Bộ môn đã dần thay thế xứng đáng các bậc tiền bối, đã chủ trì nhiều đề tài cấp Bộ, tổ chức nhiều Hội Nghị khoa học Quốc tế tại Việt Nam. Nhiệt huyết trong giảng dạy và NCKH của các thế hệ thầy cô đã lan truyền sang các thế hệ sinh viên như một lẽ tất nhiên. Phong trào sinh viên NCKH được mở ra, duy trì thường xuyên từ ngày đầu thành lập và ngày càng mở rộng, có nhiều nhiều đề tài NCKH sinh viên các thế hệ được đánh giá cao, nhận được giải thưởng của Bộ GD & ĐT và giải VIFOTEC (điển hình là cựu sinh viên Đàm Trọng Thắng - KTLT K30, cựu sinh viên Bùi Xuân Nam - Khai thác mỏ K36, nhóm cựu sinh viên K44 do Trần Văn Đạo làm nhóm trưởng,...). Phải khẳng

định rằng công tác đào tạo và NCKH sau năm 1991 đã tiếp tục hướng đi đúng, mở ra một thời kỳ phát triển cả về lượng và chất, tạo tiền đề cho công tác đào tạo sau đại học và các chương trình khoa học công nghệ tiếp theo của Bộ môn.

2. Quá trình phát triển của Bộ môn và những thành tích đạt được qua 50 năm đào tạo ngành khai thác mỏ lộ thiên

Sự phát triển về đào tạo ngành KTMLT gắn liền với sự lớn mạnh không ngừng của Bộ môn KTLT.

Từ ngày đầu thành lập, lực lượng cán bộ còn khá mỏng, trình độ ban đầu chỉ là kỹ sư, với định hướng đúng đắn về xây dựng đội ngũ trí thức mà chỉ sau 10 năm ra đời, Bộ môn đã có 4 PTS (thầy Phạm Công Khanh, thầy Trần Mạnh Xuân, thầy Phạm Văn Hiên, thầy Lê Quang Hồng). Đây là những hạt nhân quan trọng nhất, có vai trò định hướng phát triển về đào tạo, nghiên cứu khoa học của Bộ môn. Ngay sau khi có quyết định số 446/TTg ngày 10/12/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao cho Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhiệm vụ đào tạo Nghiên cứu sinh, với đội ngũ trí thức có học hàm, học vị cao, được đào tạo bài bản từ các nước tiên tiến trên thế giới, Bộ môn đã đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ đào tạo Nghiên cứu sinh. Ngành KTMLT là một trong những ngành đầu tiên của Trường được giao nhiệm vụ đào tạo nghiên cứu sinh và thầy Hồ Sĩ Giao là nghiên cứu sinh trong nước đầu tiên của Bộ môn đã bảo vệ thành công luận án PTS năm 1981. Sự kiện này mở ra thời kỳ phát triển mới về đào tạo Sau đại học của Bộ môn, đó là: Thầy Nguyễn Thanh Tuân bảo vệ thành công luận án PTS năm 1986, thầy Nguyễn Phụ Vụ năm 1995; bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ kỹ thuật (TS) có các thầy cô: Thầy Nguyễn Sỹ Hội năm 2003, thầy Lê Văn Quyền năm 2009, cô Lê Thị Thu Hoa năm 2012, thầy Nguyễn Đình An năm 2014. Cho tới nay, Bộ môn đã đào tạo được 22 tiến sĩ và đang quản lý 6 NCS trong nước.Các tiến sĩ được đào tạo từ Bộ môn đã trở thành các nhà khoa học, phát huy tốt năng lực của mình ở mọi cương vị công tác, luôn quan tâm đến sự nghiệp đào tạo của Bộ môn, tiêu biểu là các tiến sĩ: Hoàng Văn Liễu, Nguyễn Đăng Tế, Nguyễn Văn Thành, Lại Hồng Thanh, Lê Đức Phương, Mai Thế Toản, Lê Ngọc Ninh, Lưu Văn Thực, Đặng Thị Hải Yến, Đỗ Ngọc Tước. Để tiếp thu nền giáo dục đào tạo tiên tiến trên thế giới, Bộ môn đã cử nhiều cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài: Thầy Nhữ Văn Bách bảo vệ thành công luận án PTS năm 1983 tại Liên Xô; thầy Nguyễn Thanh Tuân - luận án TSKH tại LB Nga năm 1992; thầy Bùi Xuân Nam - luận án TS năm 2005 tại CHLB Đức; tiếp theo là thầy Phạm Văn Hòa bảo vệ thành công luận án TS tại CHLB Đức năm 2011; thầy Vũ Đình Hiếu tại Đài Loan năm 2012 và thầy Trần Quang Hiếu tại LB Nga năm 2015.

Đội ngũ nhà giáo của Bộ môn KTLT ngày càng được nâng cao cả về chất lượng và số lượng. Trong 50 năm xây dựng và phát triển, Bộ môn có 2 Giáo sư, 4 Phó Giáo sư, 1 TSKH, 9 TS Kỹ thuật, 5 Thạc sĩ kỹ thuật và một số kỹ sư thỏa mãn nhu cầu đào tạo trình độ cao của Bộ môn. Ngoài ra, Bộ môn KTLT còn đóng góp lực lượng chuyên gia giáo dục giúp các nước bạn trong cộng đồng quốc tế đào tạo Kỹ sư ngành KTMLT như: Thầy Phạm Văn Hiên chuyên gia giáo dục tại Angôla từ 1983 đến 1985, tại Angieri từ 1990

đến 1994; thầy Lê Quang Hồng chuyên gia giáo dục tại Angôla từ 1985 đến 1987; thầy Hồ Sĩ Giao chuyên gia giáo dục tại Angieri từ 1989 đến 1993.

Cho tới nay, hầu hết các thế hệ thầy cao tuổi đã nghỉ chế độ nhưng vẫn tham gia thỉnh giảng giúp Bộ môn có điều kiện cử cán bộ trẻ đi đào tạo sau đại học ở trong và ngoài nước. Hiện tại có 4 giảng viên của Bộ môn đang và sẽ làm NCS ở nước ngoài bao gồm: Thầy Nguyễn Tiến Hải - NCS tại Canada, thầy Nguyễn Anh Tuấn - NCS tại Pháp, thầy Trần Đình Bão - NCS tại LB Nga, thầy Đỗ Ngọc Hoàn đã trúng tuyển đi NCS tại LB Nga và 1 NCS trong nước là thầy Lê Quí Thảo.

50 năm đào tạo ngành KTMLT có 43 khóa chính quy, 3 khóa chuyên tu, 32 khóa tại chức, 17 khóa cao đẳng, 6 khóa liên thông Cao đẳng - Đại học đã tốt nghiệp với hơn 4500 kỹ sư, cử nhân cao đẳng ngành KTMLT đã được đào tạo. Đây là con số phản ánh thành quả đào tạo đáng tự hào của Bộ môn, đóng góp cho sự nghiệp đào tạo của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong chương trình hợp tác quốc tế về đào tạo, Bộ môn cũng đã cung cấp cho nước CHDCND Lào hơn 30 kỹ sư ngành KTMLT, đang đào tạo cho CHDCND Lào, Vương quốc Campuchia và Mông Cổ hàng chục kỹ sư ngành KTMLT tương lai. Bộ môn luôn giữ mối quan hệ hợp tác và thường xuyên cử cán bộ đi hợp tác NCKH với nhiều trường trên thế giới và khu vực như: Trường Đại học Kỹ thuật Bergakademie Freiberg - CHLB Đức; Trường Đại học Mỏ Matxcơva, Trường Đại học Mỏ Xanh Pêtecbua - LB Nga;Trường Đại học Mỏ và Công nghệ Trung Quốc; Trường Đại học Chiangmai, Trường Đại học Prince Songkla - Thái Lan; Trường Đại học Kyushu, Trường Đại học Hokkaido – Nhật Bản; Trường Đại học New South Wales - Ôtxtrâylia,… Quan hệ hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị trong nước như: Vụ Khoa học kỹ thuật của Bộ Công Thương, Cục Kiểm soát hoạt động khoáng sản - Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục An toàn và vệ sinh lao động - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; các Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ở nhiều tỉnh; Học viện Kỹ thuật quân sự, Viện Khoa học - Công nghệ Mỏ, Viện Kỹ thuật công binh,… các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam,Tổng Công ty Đông Bắc, Tổng Công ty Apatit Việt Nam, các đơn vị thành viên của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin, Công ty GAET, các Nhà máy sản xuất vật liệu nổ thuộc Bộ Quốc phòng,...

Đội ngũ đông đảo kỹ sư ngành KTMLT được đào tạo trong 50 năm qua đã công tác ở khắp mọi miền của Tổ quốc trong các lĩnh vực mỏ, xây dựng, giao thông, thủy lợi, quốc phòng. Ngoài lực lượng chính làm việc ở Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các đơn vị thành viên là các mỏ lộ thiên khai thác than, quặng, Tổng Công ty Hóa chất mỏ, Viện KHCN Mỏ, Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Mỏ và Công nghiệp; số khá đông làm việc ở các cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động khoáng sản thuộc các Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, ở các Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Tổng Công ty Apatit Việt Nam, Tổng Công ty Xi

măng Việt Nam, Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Công nghiệp Bộ Quốc phòng, Học Viện Kỹ thuật quân sự, Viện Kỹ thuật công binh, các mỏ khai thác vật liệu xây dựng trải dài trên khắp đất nước với các cương vị khác nhau từ kỹ thuật viên, nghiên cứu viên, giảng viên, trưởng phó phòng, quản đốc, phó quản đốc, giám đốc, phó giám đốc, cục trưởng, phó cục trưởng, đặc biệt có những kỹ sư KTMLT là Đại biểu Quốc hội. Ở cương vị nào họ cũng thể hiện tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn vận dụng sáng tạo những kiến thức đã được Nhà trường trang bị để giải quyết những vấn đề phức tạp của thực tế đặt ra, góp phần tích cực thúc đẩy nền công nghiệp Việt Nam nói chung và ngành mỏ nói riêngphát triển. Tiêu biểu cho các thế hệ sinh viên của ngành KTMLT luôn quan tâm tới sự nghiệp đào tạo của Bộ môn, gắn bó và cống hiến cho sự phát triển của ngành như các cựu sinh viên: Nguyễn Viết Hòe, Nguyễn Văn Tụng, Lê Đình Trưởng, Phạm Văn Toản, Phạm Cao Khiêm, Nguyễn Văn Sinh, Trần Văn Chiều, Phạm Thành Đông, Nguyễn Xuân Lập, Nguyễn Đình Duyệt,Trần Đăng Phi, Lê Xuân Liệu, Đặng Thanh Hải, Đàm Trung Kỳ, Vũ Anh Tuấn, Đàm Trọng Thắng, Nguyễn Thắng Thanh, Hoàng Cao Phương, Nguyễn Văn Sáng, Nguyễn Khắc Quyền, Nguyễn Anh Thơ, Đặng Xuân Tùng, Lê Việt Phương, Phạm Ngọc Tuyển, Đinh Văn Toản, Phạm Gia Cửu, Bùi Hồng Quang, Lý Văn Lục, Trần Thị Mỹ Hạnh,… Điều đặc biệt có trường hợp trong gia đình 3 thế hệ ông, cha, con hoặc vợ chồng đều là kỹ sư ngành KTMLT và đều thành đạt; tiêu biểu là gia đình ông Đàm Du, Nguyên giám đốc mỏ thiếc Tĩnh Túc - Cao Bằng, con trai Đàm Trung Kỳ là giám đốc Công ty Khoáng sản Cao Bằng, hai cháu nội Đàm Trung Kiên và Đàm Trung Dũng cũng đều là các kỹ sư khai thác mỏ. Gia đình anh Nguyễn Văn Khẩn và Chị Nguyễn Thị Nhường là cặp đôi tiêu biểu, anh là Giám đốc Công ty Than Cọc Sáu, chị là Trưởng phòng của công ty.Còn rất nhiều trường hợp có hai thế hệ trong gia đình là đồng nghiệp trong ngành KTMLT.

Ngày 10/5/1991, Nhà nước có quyết định mở bậc đào tạo cao học, cấp bằng thạc sĩ kỹ thuật thì ngay sau đó (năm 1993), khóa cao học ngành Khai thác Mỏ đầu tiên (Khóa I) được mở ra để nâng cao trình độ của kỹ sư khai thác mỏ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước. Từ đó Bộ môn KTLT liên tục đào tạo bậc cao học, cho tới nay, gần 300 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ kỹ thuật ngành KTMLT, trong đó có một số thạc sĩ cho nước bạn Lào. Các học viên cao học sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ đã phát huy tốt khả năng chuyên môn, trở thành cán bộ quản lý giỏi, luôn quan tâm tới sự nghiệp đào tạo của ngành và Bộ môn, tiêu biểu như các cựu học viên: Lê Đức Chinh, Lê Đức Ánh, Phạm Quốc Hùng, Nguyễn Như Quỳnh, Lê Ngọc Tích, Phạm Văn Khảm, Cao Bá Cường, Bùi Trọng Huynh, Trịnh Quang Trung, Trịnh Hải Cương, Trần Khắc Hùng. Ngoài ra Bộ môn còn mở được nhiều lớp bồi dưỡng chuyên đề đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Thành tích NCKH, triển khai công nghệ của Bộ môn trong 50 năm qua được thể hiện thông qua hàng chục đề tài, dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh đã hoàn thành và được đánh giá cao về tính khoa học và thực tiễn; hàng trăm đề tài NCKH triển khai công nghệ được nghiên cứu và áp dụng thành công ở thực tế các mỏ lộ thiên trên khắp các

vùng miền của đất nước; nhiều đề tài cấp cơ sở, hàng trăm các công trình khoa học được công bố trên các tạp chí, ấn phẩm khoa học kỹ thuật trong nước và quốc tế.

Ngoài các hoạt động chuyên môn, đội ngũ cán bộ các thời kỳ của Bộ môn đều có đóng góp đáng kể cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà trường. Có nhiều thầy các thế hệ được tín nhiệm vào Đảng ủy trường như: Thầy Phạm Công Khanh (Khóa II, III), thầy Phạm Quang Miện (Khóa III, IV), thầy Nguyễn Đình Cúc (Khóa V), thầy Phạm Văn Hiên (Khóa VI), thầy Trần Mạnh Xuân (Khóa X), thầy Nhữ Văn Bách (Khóa XV, XVI), thầy Nguyễn Phụ Vụ (Khóa XVI, XVII), thầy Lê Văn Quyền (Khóa XVIII), thầy Bùi Xuân Nam (Khóa XVIII, XIX). Thầy Nguyễn Phụ Vụ và thầy Bùi Xuân Nam là Phó Hiệu trưởng Nhà trường. Các thầy Lê Quang Hồng, Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao, Nhữ Văn Bách, Nguyễn Phụ Vụ, Lê Văn Quyền, Bùi Xuân Nam còn tham gia quản lý cấp phòng, khoa trong Trường nhiều năm liền. Đóng góp cho phong trào Đoàn khoa Mỏ các thế hệ là thầy Lê Hữu Quỳnh - Bí thư LCĐ Khoa Mỏ (1982-1986), thầy Bùi Xuân Nam - Bí thư LCĐ Khoa Mỏ (1993-1995), thầy Nguyễn Hoàng - Bí thư LCĐ khoa Mỏ (2013-2015).

Với những thành tích đã đạt được, tập thể Bộ môn KTLT đã vinh dự nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Tập thể Lao động xuất sắc của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Nhiều thầy cô các thế hệ cũng được Nhà nước tặng Huân chương Lao động Hạng III, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, nhiều thầy cô được công nhận là Chiến sĩ Thi đua cấp Bộ và các phần thưởng cao quý khác. Để ghi nhận công lao đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Nhà nước đã phong tặng danh hiệu cao quý: NGND cho thầy Trần Mạnh Xuân và danh hiệu NGƯT cho các thầy Phạm Văn Hiên, Lê Quang Hồng, Hồ Sĩ Giao, Nhữ Văn Bách và Nguyễn Phụ Vụ.

50 năm đào tạo ngành KTMLT và sự phát triển của Bộ môn KTLT gắn liền với truyền thống đoàn kết, gắn bó giữa các thế hệ thầy cô, tình cảm gắn bó đồng nghiệp giữa thầy và trò. 50 năm đã qua đi, bao thế hệ sinh viên đã trở thành kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ và các nhà quản lý, nhà nghiên cứu nhưng vẫn còn nguyên vẹn tình đồng nghiệp gắn bó giữa thầy và trò.

Nhìn lại chặng đường nửa thế kỷ, phấn đấu vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách của cuộc chiến tranh chống Mỹ ác liệt, khó khăn của thời kỳ sơ tán, những thiếu thốn về vật chất của thời kỳ đầu đất nước thống nhất, thắt lưng buộc bụng để xây dựng Nhà trường, Khoa Mỏ và Bộ môn KTLT, vượt qua chính bản thân mình trong thời buổi kinh tế thị trường của mỗi thầy cô các thế hệ của Bộ môn KTLT, chúng ta có thể tự hào vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nặng nề nhưng đầy vinh quang mà Nhà trường và đất nước giao phó, khẳng định được thương hiệu của sản phẩm đào tạo ngành KTMLT, Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Với truyền thống đoàn kết, tận tụy, tất cả vì học trò thân yêu, với tiềm năng và ý chí được hun đúc qua 50 năm thử thách, thầy và trò ngành KTMLT nhất định sẽ tiếp tục quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Trường Đại học Mỏ - Địa chất, đóng góp cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nước nhà.

CƠ CẤU HỌC THUẬT CỦA BỘ MÔN

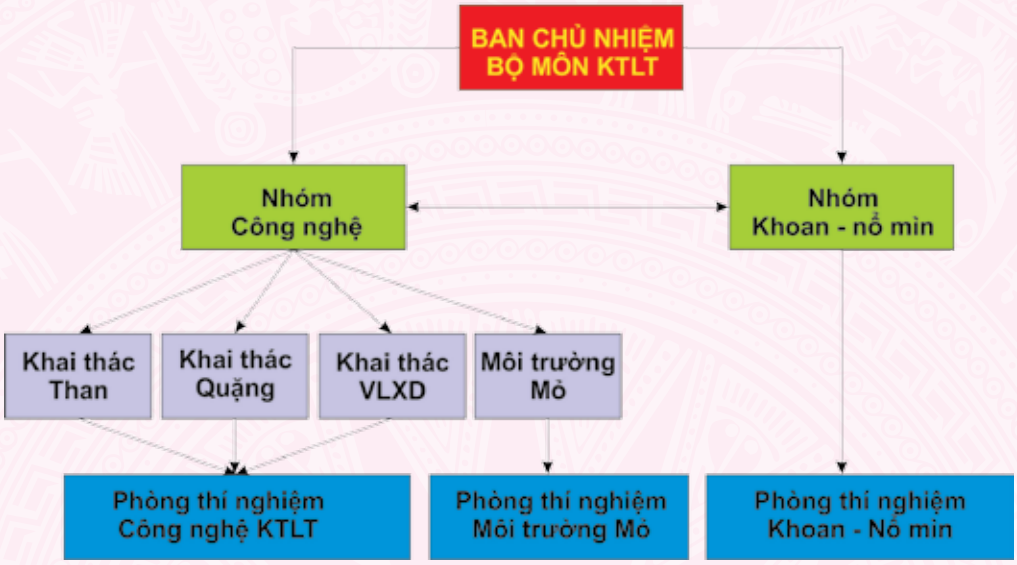

CÁC BẬC ĐÀO TẠO

Cao đẳng:	3 năm
Liên thông (đại học):	2 năm
Đại học:	5 năm
Thạc sĩ:	1,5 năm
Tiến sĩ:	3 năm

THÀNH TÍCH ĐÀO TẠO

Cử nhân:	500
Kỹ sư:	4500
Thạc sĩ:	300
Tiến sĩ:	22

CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

Khai thác mỏ: cao đẳng, liên thông, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

Khai thác lộ thiên: cao đẳng, liên thông, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

MÃ SỐ CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Thạc sĩ kỹ thuật ngành Khai thác mỏ:	60520603
Tiến sĩ kỹ thuật ngành Khai thác mỏ:	62520603

THÀNH TÍCH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Đề tài, dự án cấp Nhà nước:	9
Đề tài cấp Bộ:	11
Đề tài cấp Tỉnh:	3
Đề tài cấp Trường:	15
Đề tài phục vụ sản xuất:	55
Giáo trình in cấp Trường:	27
Giáo trình in tại Nhà xuất bản:	8
Sách tham khảo in tại Nhà xuất bản:	18
Bài báo đăng trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước:	500

Cán bộ của Bộ môn KTLT tham gia tổ chức và báo cáo khoa học tại Hội nghị khoa học quốc tế lần thứ 3 về "Những tiến bộ trong Khai thác mỏ và Xây dựng công trình ngầm" - ICAMT2014 tại Vũng Tàu, 2014

HỢP TÁC QUỐC TẾ

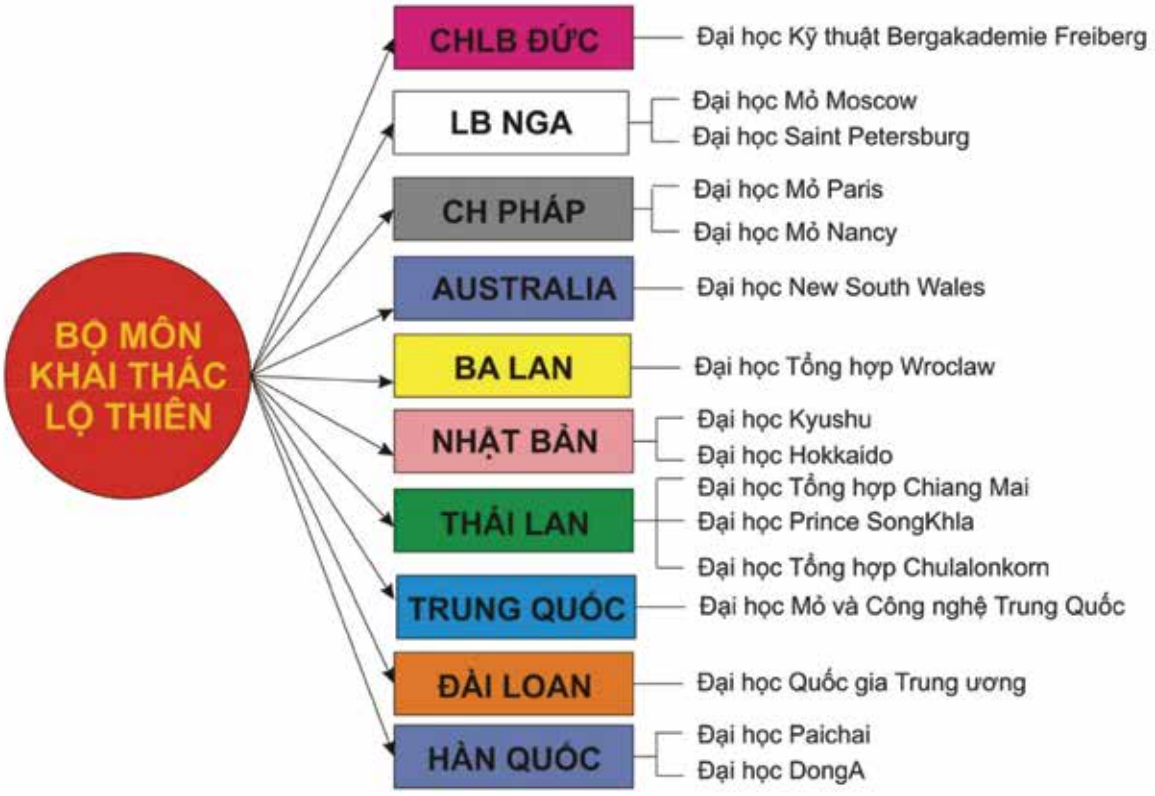

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại TU Bergakademie Freiberg - CHLB Đức

Bộ môn KTLT thăm và làm việc với Bộ môn Nổ mìn, Trường ĐH Mỏ Matxcơva -LB Nga

HỢP TÁC TRONG NƯỚC

- Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
- Tổng Công ty Đông Bắc
- Tổng Công ty Sông Đà
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ Công thương
- Bộ Khoa học và Công nghệ
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
- Bộ Tư lệnh Công binh
- Tổng Công ty Xi măng Việt Nam
- Sở KHCN, Công thương, TN&MT các địa phương
- Các mỏ lộ thiên khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan thực tế nổ mìn dưới nước tại cảng Vũng Áng - Hà Tĩnh

Thăm và làm việc tại Công ty CP Than Đèo Nai

DANH SÁCH NGHIÊN CỨU SINH CỦA BỘ MÔN KTLT

TT	Họ và tên	Năm bảo vệ
1	Hồ Sĩ Giao	1981
2	Nguyễn Thanh Tuân	1986
3	Hoàng Thị Hồng	1987
4	Nguyễn Phụ Vụ	1995
5	Trần Trung Dũng	1996
6	Hoàng Văn Liễu	1996
7	Lê Tuấn Lộc	1996
8	Nguyễn Văn Thành	1997
9	Nguyễn Bình	1997
10	Nguyễn Đăng Tế	1997
11	Nguyễn Sỹ Hội	2003
12	Lại Hồng Thanh	2004
13	Lê Đức Phương	2004
14	Lê Ngọc Ninh	2009
15	Lê Văn Quyền	2009
16	Mai Thế Toản	2009
17	Hoàng Tuấn Chung	2011
18	Lê Thị Thu Hoa	2012
19	Lưu Văn Thực	2014
20	Đặng Thị Hải Yến	2014
21	Nguyễn Đình An	2014
22	Đỗ Ngọc Tước	2015
23	Hoàng Cao Phương	-
24	Võ Minh Đức	-
25	Đoàn Trọng Luật	-
26	Nguyễn Xuân Quang	-
27	Lê Quí Thảo	-
28	Nguyễn Văn Đức	-
-	-	-

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ của NCS Lưu Văn Thực, 2014

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ của NCS Đặng Thị Hải Yến, 2014

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ của NCS Nguyễn Đình An, 2014

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ của NCS Đỗ Ngọc Tước, 2015

MỘT SỐ ĐẦU SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

1. Phạm Công Khanh, Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao. *Cơ sở thiết kế mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản ĐH và THCN, 1974
2. Hồ Sĩ Giao. *Du lịch qua ngành mỏ*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 1976
3. Hồ Sĩ Giao. *Tìm hiểu về nổ*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 1981
4. Hồ Sĩ Giao. *Kỹ thuật khai thác đá vôi*. Nhà xuất bản Công nhân kỹ thuật, 1981
5. Hồ Sĩ Giao. *Cơ sở công nghệ khai thác đá*. Nhà xuất bản Giáo dục, 1996
6. Nguyễn Đình Ấu, Nhữ Văn Bách. *Phá vỡ đất đá bằng phương pháp khoan nổ mìn*. Nhà xuất bản Giáo dục, 1996
7. Hồ Sĩ Giao, Trần Mạnh Xuân, Nguyễn Sỹ Hội. *Khai thác mỏ vật liệu xây dựng*. Nhà xuất bản Giáo dục, 1997
8. Hồ Sĩ Giao. *Thiết kế mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Giáo dục, 1999
9. Nhữ Văn Bách. *Nâng cao hiệu quả phá vỡ đất đá bằng nổ mìn trong khai thác mỏ*. Nhà xuất bản Giao thông Vận tải, 2003
10. Hội Khoa học Công nghệ mỏ Việt Nam (tham gia biên soạn: Hồ Sĩ Giao, Trần Mạnh Xuân, Nhữ Văn Bách). *Cẩm nang công nghệ và thiết bị khai thác lộ thiên*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2006
11. Trần Mạnh Xuân, Bùi Xuân Nam. *Từ và thuật ngữ chuyên ngành Khai thác mỏ lộ thiên Anh-Việt, Việt-Anh*. Nhà xuất bản Giao thông Vận tải, 2007
12. Nguyễn Đình Ấu, Nhữ Văn Bách, Lê Văn Quyền, Nguyễn Đình An. *Nổ mìn và kỹ thuật an toàn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008
13. Hồ Sĩ Giao, Bùi Xuân Nam. *Nâng cao chất lượng khoáng sản trong khai thác mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội, 2009
14. Hồ Sĩ Giao (chủ biên), Bùi Xuân Nam, Nguyễn Anh Tuấn. *Khai thác khoáng sản rắn bằng phương pháp lộ thiên*. Nhà xuất bảnKhoa học và Kỹ thuật, 2009
15. Hồ Sĩ Giao (chủ biên), Bùi Xuân Nam, Mai Thế Toản. *Bảo vệ môi trường trong khai thác mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa, 2010
16. Hồ Sĩ Giao (chủ biên), Đàm Trọng Thắng, Lê Văn Quyền, Hoàng Tuấn Chung. *Nổ hóa học - lý thuyết và thực tiễn*. Nhà xuất bảnKhoa học và Kỹ thuật, 2010
17. Bùi Xuân Nam (chủ biên) và nnk, *An toàn và vệ sinh lao động trong ngành mỏ*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2014
18. Bùi Xuân Nam (chủ biên), Nguyễn Văn Sáng, Trần Văn Dũng, Trần Khắc Hùng, Phạm Thái Hợp. *Nâng cao hiệu quả khai thác các mỏ đá xây dựng khu vực Nam Bộ*. Nhà xuất bản Xây dựng, 2015

MỘT SỐ ĐẦU SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

19. Hồ Sĩ Giao (chủ biên), Bùi Xuân Nam, Vũ Đình Hiếu, Lê Ngọc Ninh. *Khai thác khoáng sàng sa khoáng*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015
20. Đàm Trọng Thắng, Bùi Xuân Nam, Trần Quang Hiếu. *Nổ mìn trong ngành mỏ và công trình*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015
21. Bùi Xuân Nam (chủ biên), Mai Thế Toản, Nguyễn Anh Tuấn (đồng chủ biên) và nnk. *Từ điển Anh - Việt ngành Mỏ và Môi trường*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2015.
22. Nhữ Văn Bách (chủ biên), Lê Văn Quyền, Lê Ngọc Ninh, Nguyễn Đình An. *Công nghệ khoan - nổ mìn hiện đại với lỗ khoan đường kính lớn áp dụng cho các mỏ khai thác đá vật liệu xây dựng ở Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015
23. Hồ Sĩ Giao, Bùi Xuân Nam, Vũ Đình Hiếu. *Giáo trình Kỹ thuật môi trường mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015
24. Hồ Sĩ Giao, Nguyễn Sỹ Hội, Lê Quí Thảo. *Giáo trình Khai thác mỏ lộ thiên bằng sức nước*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015
25. Hồ Sĩ Giao, Lê Thị Thu Hoa, Nguyễn Hoàng. *Giáo trình Khai thác mỏ vật liệu xây dựng*. Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2015

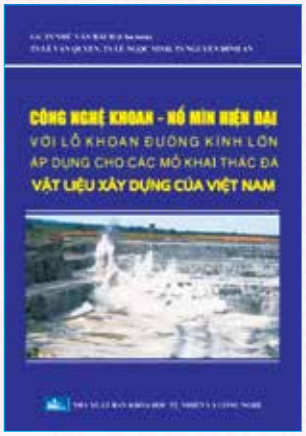

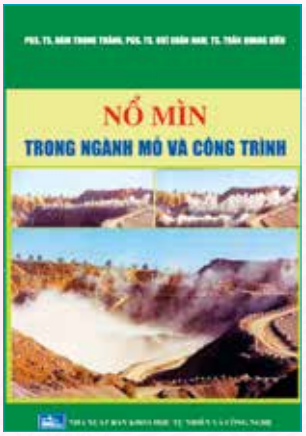

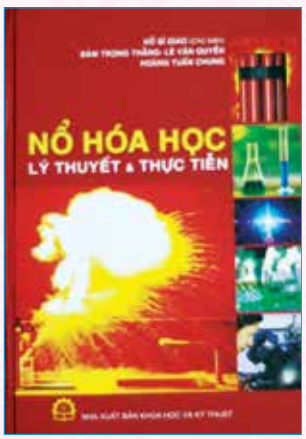

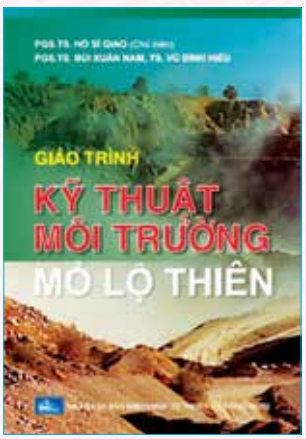

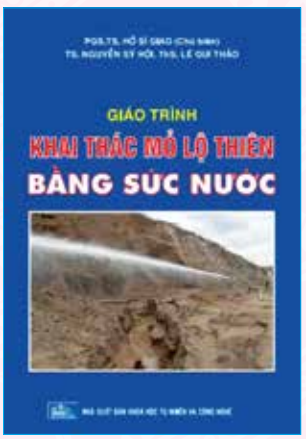

MỘT SỐ ĐỀ TÀI NCKH & PVSX ĐIỂN HÌNH CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

1. *Nghiên cứu ứng dụng phương pháp nổ mìn phân đoạn không khí ở mỏ Đèo Nai*, 1961
2. *Thiết kế nổ mìn định hướng sân bay Kép,* 1965
3. *Nghiên cứu nổ phá đồi A_1 - Tây Bắc (phục vụ Giao thông thời chiến)*, 1966
4. *Nghiên cứu cường độ tiến triển công trình mỏ lộ thiên*, 1972
5. *Nghiên cứu khai thác đá phục vụ xây dựng đường sắt Hà Nội - Sài Gòn*, 1975
6. *Nghiên cứu khai thác đá bằng nổ mìn buồng cỡ nhỏ ở Mỏ đá Đồng Giao*, 1976
7. *Nổ mìn san nền Nhiệt điện Phả lại*, 1978
8. *Nâng cao hiệu quả nổ mìn các mỏ than vùng Quảng Ninh,* 1976-1980
9. *Nghiên cứu khai thác đá phục vụ việc chuẩn bị cơ sở dầu khí ở Bà Rịa - Vũng Tàu*, 1980-1981
10. *Nghiên cứu công nghệ khai thác giảm tổn thất và làm nghèo quặng apatít Lào Cai*, 1981-1985
11. *Nghiên cứu công nghệ khai thác đá vôi hợp lý,* 1982-1985
12. *Các chương trình dự án 14-01và 12A - Bộ Năng lượng*,1983 và 1989
13. *Nghiên cứu công nghệ khai thác hợp lý các vỉa than vùng Quảng Ninh*, 1986-1990
14. *Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp và công nghệ tách đá khối bằng khoan nổ mìn phục vụ sản xuất đá ốp lát*, 1994
15. *Nghiên cứu công nghệ khai thác các vỉa than dốc thoải và xiên,* 1994-1995
16. *Đánh giá hiện trạng khai thác tài nguyên khoáng sản và tác động của chúng tới môi trường tự nhiên tại một số vùng trọng điểm*, 1995
17. *Nghiên cứu, lựa chọn các thông số nổ mìn hợp lý với đất đá mỏ than Đèo Nai*, 1997
18. *Nghiên cứu khả thi và Thiết kế kỹ thuật - thi công các mỏ: đá vôi, sét và cát cho Công ty xi măng Nghi Sơn (Liên doanh với Nhật Bản),* 1997-1999
19. *Thiết kế kỹ thuật - thi công mỏ đá vôi trắng Mông Sơn, Công ty Yên Bái - Ban Pu (Liên doanh với Thái Lan),* 1998
20. *Thiết kế kỹ thuật - thi công mỏ đá vôi Núi D, Công ty xi măng Chinfon (Liên doanh với Đài Loan),* 1998
21. *Thiết kế kỹ thuật - thi công mỏ đá vôi Trại Sơn, Công ty xi măng Phúc Sơn (Liên doanh với Đài Loan),* 1999
22. *Thiết kế kỹ thuật - thi công mỏ đá vôi Kiên Giang, Công ty xi măng Sao Mai (Liên doanh với Thụy Sỹ),* 1999-2000
23. *Nghiên cứu lựa chọn công nghệ và thiết bị khai thác với điều kiện địa chất phức tạp, vỉa mỏng để nâng cao hệ số thu hồi quặng giai đoạn 2000-2010 cho mỏ Apatít Lào Cai*, 2002

MỘT SỐ ĐỀ TÀI NCKH & PVSX ĐIỂN HÌNH CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

24. *Nghiên cứu, áp dụng các giải pháp khoa học và công nghệ tổng hợp bảo vệ môi trường trong khai thác, sàng tuyển, chế biến, tàng trữ và vận chuyển than*, 2002-2005
25. *Nghiên cứu, xây dựng các thông số khoan - nổ mìn phù hợp với điều kiện nham thạch, thủy địa chất của công ty than Cao Sơn*, 2003- 2004
26. *Nổ mìn đảm bảo kích cỡ quặng II Apatit Lào Cai*, 2004-2005
27. *Giảm thiểu chấn động nổ mìn ở mỏ than Núi Béo*, 2005-2006
28. *Nghiên cứu xác lập cơ sở khoa học phục vụ công tác đánh giá tác động môi trường chuyên ngành đối với các dự án khai thác lộ thiên*, 2006-2007
29. *Lập quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng than bùn tỉnh Hà Tây đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020*, 2007-2008
30. *Nghiên cứu khả năng áp dụng công nghệ phá vỡ đất đá bằng cơ giới cho một số mỏ khai thác vật liệu xây dựng của Việt Nam*, 2006-2008
31. *Xây dựng mô hình trình diễn công nghệ thân thiện môi trường để khai thác quặng ilmenit (Ti) trong cồn cát ven biển huyện Phù Mỹ*, 2007-2009
32. Nhiệm vụ cấp Bộ GD&ĐT: *Nghiên cứu bổ sung, chỉnh sửa chương trình và giáo trình môn học an toàn và vệ sinh lao động cho các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp nhóm ngành công nghệ kỹ thuật mỏ - địa chất*, 2009-2010
33. Đề tài cấp Nhà nước: *Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ khoan - nổ mìn lỗ khoan đường kính lớn áp dụng cho mỏ đá lộ thiên gần khu vực dân cư ở Việt Nam,* 2011-2013
34. Nhiệm vụ cấp Bộ GD&ĐT:*Xây dựng và thử nghiệm bài giảng điện tử môn học an toàn - vệ sinh lao động tại một số trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp nhóm ngành công nghệ kỹ thuật mỏ - địa chất,* 2013
35. *Nghiên cứu áp dụng thông số khai thác phù hợp với đồng bộ thiết bị mỏ Đông Đá Mài nhằm nâng cao hiệu quả khai thác cho mỏ,* 2013
36. *Nghiên cứu tái sử dụng tro than từ các nhà máy nhiệt điện làm nguyên liệu cho sản xuất vật liệu mao quản trung bình (MCM-41) phục vụ công tác bảo vệ môi trường, 2015*

ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CỦA BỘ MÔN KTLT

Các cán bộ đương nhiệm

1. GVC.TS. Lê Văn Quyền
2. PGS.TS. Bùi Xuân Nam
3. GV.TS. Phạm Văn Hòa
4. GV.TS. Vũ Đình Hiếu
5. GV. Lê Hữu Quỳnh
6. GVC.TS. Lê Thị Thu Hoa
7. GV.TS. Nguyễn Đình An
8. GV.TS. Trần Quang Hiếu
9. GV.ThS. Nguyễn Tiến Hải
(NCS tại Canada)
10. GV.ThS. Nguyễn Anh Tuấn
(NCS tại Pháp)
11. GV.ThS. Lê Thị Minh Hạnh
12. GV.ThS. Lê Quí Thảo
(NCS tại Việt Nam)
13. GV.ThS. Phạm Văn Việt
14. GV.ThS. Trần Đình Bão
(NCS tại LB Nga)
15. GV.ThS. Đỗ Ngọc Hoàn
(NCS tại LB Nga)
16. GV.ThS. Nguyễn Hoàng
17. GV.KS. Lê Thị Hải
(Học viên cao học)
18. GV. KS. Nhữ Văn Phúc

Các cán bộ đã nghỉ hưu

1. PGS. TS. NGƯT. Phạm Văn Hiên
2. TS. Phạm Công Khanh
3. PGS. TS. NGƯT. Lê Quang Hồng
4. GS. TS. NGND. Trần Mạnh Xuân
5. PGS. TS. NGƯT. Hồ Sĩ Giao
6. TSKH. Nguyễn Thanh Tuân
7. GVC. ThS. Nguyễn Đình Ấu
8. GVC. TS. Nguyễn Sỹ Hội
9. KS. Ngô Xuân Nho
10. GS. TS. NGƯT. Nhữ Văn Bách
11. GVC. TS.NGƯT. Nguyễn Phụ Vụ

Các cán bộ đã từng công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên

1. KS. Nguyễn Đình Cúc
2. KS. Nguyễn Hoành
3. KS. Nguyễn Ngọc Thụ
4. PGS. TS. Nguyễn Văn Kháng
5. KS. Bùi Quang Trung
6. KS. Nguyễn Thị Vân Anh
7. NV. Nguyễn Ngọc Hoa
8. GVC. ThS. Cao Trọng Khuông
9. KS. Phạm Văn Phú
10. KS. Hồ Xuân Thắng
11. KS. Nguyễn Gia Thụ
12. CVC. KS. Dương Văn Đông
13. KS. Ngô Đại Hồng
14. GV. KS. Phạm Văn Quý
15. NV. Nguyễn Thị Đức
16. KS. Nguyễn Văn Minh

TIỀM LỰC CÁN BỘ KHOA HỌC CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

CÁC THẦY CÔ GIÁO CÔNG TÁC TẠI BỘ MÔN KTLT ĐÃ NGHỈ HƯU

PGS. TS. NGƯT. PHẠM VĂN HIÊN
Ngày sinh: 18 - 08 - 1930
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Phó Giáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523
Địa chỉ: Thái Thịnh - Đống Đa - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ Bắc Kinh (Trung Quốc) năm 1958
- Công tác tại Bộ môn Khai thác Mỏ, Đại học Bách Khoa từ năm 1958
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học tổng hợp Wroclaw (Balan), 1974
- Chuyên gia giáo dục tại Angola năm 1983-1985
- Chuyên gia giáo dục tại Angeria năm 1990-1994
- Tổ trưởng Bộ môn Khai thác mỏ - Đại học Bách Khoa Hà Nội (1958-1966)
- Phụ trách Khoa Mỏ (1966-1969)
- Chủ nhiệm Khoa Tại chức (1966-1969, 1976-1982)
- Phó Giáo sư: 1980
- Đảng ủy viên Trường Khóa VI (1977-1979)
- Nghỉ hưu: 1996

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 01
- Đã hướng dẫn nhiều đồ án tốt nghiệp kỹ sư chuyên ngành Khai thác lộ thiên

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 12 (trong đó có 04 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học: đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX và công bố nhiều bài báo và báo cáo khoa học trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 1992
- Bằng khen của Bộ ĐH & THCN, 1986
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng III
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Các thầy giáo thuộc thế hệ đầu tiên của Bộ môn KTLT

TS. PHẠM CÔNG KHANH
Ngày sinh:08 - 02 - 1937
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38387523
Địa chỉ: Cầu Diễn - Nam Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ Mátxcơva (Liên Xô cũ), 1962
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ Mátxcơva (Liên Xô cũ), 1968
- Chủ nhiệm Bộ môn Khai thác lộ thiên (1969-1974)
- Đảng ủy viên Trường nhiệm kỳ II (1970-1973), Khóa III (1973-1975)
- Công tác tại Ban đối ngoại TW Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1974
- Nghỉ hưu: 1997

Thành tích đào tạo:

- Đã hướng dẫn nhiều đồ án tốt nghiệp kỹ sư chuyên ngành Khai thác lộ thiên

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 06 (trong đó có 01 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình đã công bố:

- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX.
- Đã công bố nhiều bài báo và báo cáo khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Huân chương Kháng chiến chống Pháp
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước
- Bằng khen của Chủ tịch nước
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Các thầy lãnh đạo Bộ môn KTLT qua các thời kỳ

PGS. TS. NGƯT. LÊ QUANG HỒNG
Ngày sinh:04 - 11 - 1938
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Phó Giáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38387523 - 0904090961
Địa chỉ: Mỹ Đình 2 -Nam Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 1961
- Công tác tại Bộ môn Khai thác mỏ, Đại học Bách Khoa Hà Nội, 1961-1966
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1966
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Học viện Mỏ - Luyện kim Kracow (Balan), 1974
- Chuyên gia Giáo dục tại Angola (1985-1987)
- Phụ trách Bộ môn KTLT (1966 - 1968)
- Chủ nhiệm bộ môn KTLT (1974 - 1984)
- Phó Chủ nhiệm Khoa Mỏ (1982 - 1985)
- Phó Giáo sư: 1983
- Nghỉ hưu: 1991

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 02
- Thạc sĩ: 05
- Kỹ sư: 150

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình đã xuất bản: 04
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH phục vụ quốc phòng, giao thông thời chiến…
- Đã công bố nhiều bài báo và báo cáo khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Huân chương Lao động Hạng III, 1978
- Chiến sĩ Thi đua 1968,1982,1983
- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú" năm 2010

Hội đồng chấm luận văn Thạc sĩ ngành Khai thác mỏ, 2005

GS. TS. NGND. TRẦN MẠNH XUÂN
Ngày sinh: 10 - 12 - 1936
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Giáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.37544847
Địa chỉ: Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa năm 1962
- Công tác tại Bộ môn Khai thác mỏ, Đại học Bách khoa Hà Nội, 1962-1966
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ Mátxcơva (Liên Xô cũ), 1970
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên, Đại học Mỏ - Địa chất từ năm 1971
- Phó Trưởng Bộ môn KTLT (1971-1982)
- Trưởng Bộ môn KTLT (1985-1995)
- Trưởng Khoa Mỏ (1985-1995)
- Phó Giáo sư: 1984
- Đảng ủy viên Trường khóa X (1986-1987)
- Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu thực nghiệm khai thác mỏ (1991-1999)
- Giáo sư: 1991
- Nghỉ hưu: 2002

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 06
- NCS: 02
- Thạc sĩ: 29
- Kỹ sư: 525

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 24 (trong đó có 05 quyển sách in ở NXB)
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 02 đề tài cấp Nhà nước năm 1985 và 1990
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 80 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 1992
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng III
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 1994
- Huy chương Vì sự nghiệp phát triển ngành Mỏ
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục
- Huy chương Vì sự nghiệp các Hội khoa học kỹ thuật
- Danh hiệu "Nhà giáo Nhân dân", 2010

Bộ môn KTLT đào tạo cán bộ khoa học cho Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam

TSKH. NGUYỄN THANH TUÂN
Ngày sinh: 15 -11 - 1937
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Học vị: Tiến sĩ khoa học
Điện thoại: 04. 38387523 - 0912440789
Địa chỉ: Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 1963
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1966
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 1986
- Tiến sĩ khoa học tại Trường Đại học Mỏ Mátxcơva (LB Nga), 1992
- Phó trưởng bộ môn KTLT (1966 - 1988)
- Nghỉ hưu: 2000

Thành tích đào tạo:

- Thạc sĩ: 05
- Kỹ sư: 150

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 08 (trong đó có 02 quyển sách in ở LB Nga)
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 03 đề tài cấp Trường và nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 10 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Huân chương Lao động Hạng III
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Bộ môn KTLT đào tạo nguồn nhân lực phục vụ CNH-HĐH các tỉnh phía Nam

PGS. TS. NGƯT. HỒ SĨ GIAO
Ngày sinh: 22 - 06 - 1938
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: PhóGiáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 0915.071.341
Địa chỉ: Phương Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội
Email: hosigiao@yahoo.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 1966
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1966
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ-Địa chất năm 1981
- Chuyên gia giáo dục tại Angeria (1989-1993)
- Phó trưởng Bộ môn KTLT (1985-1989)
- Phó trưởng Khoa Mỏ (1988-1989)
- Phó Giáo sư: 1996
- Phó Tổng biên tập Tạp chí "Công nghiệp mỏ"- Hội KH&CN Việt Nam 2005-2010
- Tổng biên tập Tạp chí "Công nghiệp mỏ" và Website "Vinamin.vn" - Hội KH&CN Việt Nam (2010-2015)

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 08
- NCS: 02
- Thạc sĩ: 35
- Kỹ sư: 450

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 20 (trong đó có 13 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 02 đề tài cấp Nhà nước năm 1983, 1989.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ, đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 90 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng II, 1985
- Bằng khen của Tổng Công Đoàn Việt Nam, 1985
- Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội, 1985
- Huy hiệu Lao động sáng tạo, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, 1985
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục, 2000
- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 2008
- Huy chương Vì sự nghiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, 2009

Bộ môn Khai thác lộ thiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Viện KHCN Mỏ

GVC. THS. NGUYỄN ĐÌNH ẤU
Ngày sinh: 25 -10 - 1940
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Giảng viên chính
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38340812
Địa chỉ: Cầu Diễn -Nam Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa năm 1966
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1966
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ-Địa chất, 1996
- Nghỉ hưu: 2001

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 400

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 03 (trong đó có 02 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố một số bài báo trong nước.

Khen thưởng:

- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Tập thể Bộ môn Khai thác lộ thiên năm 2000

GVC. TS. NGUYỄN SỸ HỘI
Ngày sinh: 18 - 12 - 1945
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Giảng viên chính
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 362850399 - 0913344367
Địa chỉ: Cầu Diễn - Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1971
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1971
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 1996
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2003
- Phó trưởng Bộ môn KTLT (1995 - 2005)
- Nghỉ hưu: 2006

Thành tích đào tạo:

- Thạc sĩ: 12
- Kỹ sư: 380

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 04 (trong đó có 02 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 10 bài báo trong nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Lễ bảo vệ Luận án Tiến sĩ của NCS Bộ môn KTLT, 2003

KS. NGÔ XUÂN NHO
Ngày sinh: 16 - 10 - 1947
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Học vị: Kỹ sư
Điện thoại: 04. 37552968
Địa chỉ: Cổ Nhuế - Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Trung học Kỹ thuật Mỏ năm 1969
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1969
- Phó Ban đời sống Trường Đại học Mỏ - Địa chất (1974 - 1980)
- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1982
- Nghỉ hưu: 2007

Thành tích đào tạo:

- Đã hướng dẫn thực tập sản xuất, thực tập tốt nghiệp và thăm quan mỏ nhiều sinh viên ngành mỏ và các ngành khác.

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.

Khen thưởng:

- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Tập thể Bộ môn Khai thác lộ thiên năm 2006

GS. TS. NGƯT. NHỮ VĂN BÁCH
Ngày sinh: 26 - 12 - 1946
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Giáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38385005 - 0913248592
Địa chỉ: Cổ Nhuế 2 - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1970
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1970
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ Mátxcơva (Liên Xô cũ), 1983
- Phó trưởngBộ môn KTLT (1990 - 1995)
- TrưởngBộ môn KTLT (1995 - 2007)
- Phó Phòng Quản lý Khoa học (1984 - 1994)
- Chủ nhiệm Khoa Sau đại học (1995- 1998)
- Trưởng Phòng Đại học và Sau Đại học (1999 - 2005)
- Ủy viên thường vụ Đảng ủy Trường khóa XV, XVI
- Phó Giáo sư: 1991
- Giáo sư: 2004
- Nghỉ hưu: 2011

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 07
- NCS: 01
- Thạc sĩ: 45
- Kỹ sư: 450

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 05 (trong đó có 04 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp Nhà nước, 02 đề tài cấp Bộ; tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước và 03 đề tài cấp Bộ.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 40 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 2008
- Huân chương Lao động Hạng III, 2010
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 2005
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 1993 và 1998
- Danh hiệu "Người tốt việc tốt Thành phố Hà Nội", 2005
- Huy chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng II
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục
- Huy chương Vì thế hệ trẻ

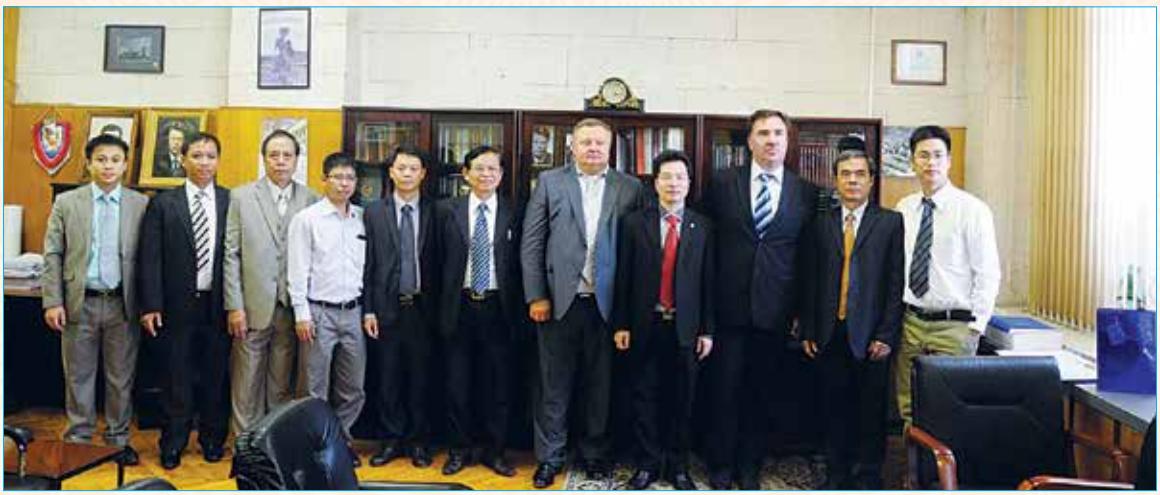

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Trường ĐH mỏ Mátxcơva, 2014

GVC. TS. NGƯT. NGUYỄN PHỤ VỤ
Ngày sinh: 22 - 10 - 1952
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu
Chức danh khoa học: Giảng viên chính
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0903295363
Địa chỉ: Dương Xá - Gia Lâm - Hà Nội

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1979
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1980
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 1995
- Phó Chủ nhiệm bộ môn KTLT (1999 - 2003)
- Trưởng Khoa Mỏ (1999 - 2003)
- Trưởng Khoa Tại chức (2003 - 2005)
- Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất (2005 - 2012)
- Trưởng bộ môn KTLT (2007 - 2012)
- Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Trường Khóa XVI (2001-2005), Khóa XVII (2005-2010)
- Nghỉ hưu, 2012

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 03
- Thạc sĩ: 35
- Kỹ sư: 400

Thành tích NCKH:

- Các giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 05
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 02 đề tài cấp Bộ và 01 đề tài cấp Tỉnh, tham gia 04 đề tài cấp Bộ.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 30 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành.

Khen thưởng:

- Huân chương Lao động Hạng III, 2010
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, 2008
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT, 2007
- Bằng khen của Hội Khoa học và Công nghệ Mỏ Việt Nam, 2006
- Danh hiệu "Người tốt việc tốt Thành phố Hà Nội", 2006, 2009
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục
- Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 2010

Các thầy lãnh đạo Bộ môn Khai thác lộ thiên qua các thời kỳ

CÁC THẦY CÔ GIÁO ĐƯƠNG NHIỆM CỦA BỘ MÔN KTLT

GVC. TS. LÊ VĂN QUYỀN
Ngày sinh:06 - 06 - 1956
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Trưởng Bộ môn, Trưởng phòng TCCB
Chức danh khoa học: Giảng viên chính
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.37580182 - 0912526105
Địa chỉ: Xuân Tảo - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email: levanquyen@humg.edu.vn

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1979
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1979
- Tham gia Quân đội, 1982-1984
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2001
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2009
- Phó Trưởng Bộ môn KTLT (2003 - 2012)
- Trưởng Bộ môn KTLT (2012 - nay)
- Phó Trưởng phòng TCCB (2006 - 2012)
- Trưởng phòng TCCB (2012 - nay)
- Phó Giám đốc Trung tâm NCTN Khai thác mỏ nay là Trung tâm Khoa học Công nghệ và Môi trường (1993 - nay)
- Giảng viên chính, 2003
- Ủy viên thường vụ Đảng ủy Trường khóa XVIII (2010 - 2015)

Thành tích đào tạo:

- NCS: 01
- Thạc sĩ: 14
- Học viên cao học: 02
- Kỹ sư: 400

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 04 (trong đó có 03 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước.
- Đã tham gia 02 đề tài cấp Bộ.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 24 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2002
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục, 2005
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, 2008
- Chiến sĩ Thi đua cấp Bộ GD&ĐT, 2011

Bộ môn KTLT thăm quan Nhà máy sản xuất Nirtrat Amôn của MICCO tại Thái Bình

PGS. TS. BÙI XUÂN NAM
Ngày sinh:02 - 08 - 1974
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Phó Hiệu trưởng
Chức danh khoa học: Phó Giáo sư
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38389003
Địa chỉ: Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : buixuannam@humg.edu.vn

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1996
- Công tác tại Bộ môn KTLT từ năm 1996.
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2001
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Bergakademie Freiberg (CHLB Đức), 2005
- Phó Trưởng bộ môn KTLT (2006 - 2014)
- Phó Trưởng Khoa Mỏ (2007 - 2008)
- Trưởng Khoa Mỏ (2009 - 2014)
- Trưởng Phòng CTCT-SV (2010 - 2013)
- Phó Giáo sư (11/2009)
- Phó Hiệu trưởng(05/2013 - nay)
- Bí thư ĐUBP Khoa Mỏ (2010 - nay)
- UV BCH Đảng ủy Trường khóa XVIII (2010 - 2015)
- Phó Bí thư Đảng ủy Trường khóa XIX (2015 - 2020)

Thành tích đào tạo:

- Tiến sĩ: 02
- Thạc sĩ: 33
- NCS: 02
- Học viên cao học: 02
- Kỹ sư: 300

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 17 (trong đó có 10 quyển sách in ở NXB).
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 06 đề tài cấp Bộ, 01 dự án của tỉnh Hà Tây (cũ), 01 đề tài cấp Trường; tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước, 02 đề tài cấp Bộ và nhiều đề tài, dự án cấp tỉnh.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 130 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, 1995
- Bằng khen của Trung ương Hội sinh viên Việt Nam, 1996
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT, 1996
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT, 2008
- Chiến sĩ Thi đua cấp Bộ GD&ĐT, 2010
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 2013

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Trường ĐH Mỏ Saint Petersburg - LB Nga, 2014

GV. TS. PHẠM VĂN HÒA
Ngày sinh:09 - 03 -1976
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Khoa Mỏ, Phó Trưởng Bộ môn
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 01258080886
Địa chỉ: Xuân Đỉnh- Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : phamvanhoa.humg@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1999
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1999
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường đại học Mỏ - Địa chất, 2005
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Kỹ thuật Bergakademie Freiberg (CHLB Đức), 2011
- Phó trưởng Bộ môn KTLT (2012-nay)
- Phó trưởng Khoa Mỏ (2013-nay)

Thành tích đào tạo:

- Thạc sĩ: 05
- Kỹ sư: 100

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 02 đề tài cấp Trường và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 23 bài báo trên các tạp chí và HNKH trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2007
- Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở năm 2013, 2014, 2015

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan kỹ thuật cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác tại các mỏ than lộ thiên của CHLB, 2011

GV. TS. VŨ ĐÌNH HIẾU
Ngày sinh: 14 - 10 - 1979
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Bộ môn
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38387523 - 0975586737
Địa chỉ: Cổ Nhuế 2 - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email: vudinhhieu@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2001
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2002
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2007
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Quốc gia Trung ương Đài Loan, 2012
- Phó Trưởng Bộ môn KTLT (2014 - nay)

Thành tích đào tạo:

- NCS: 01
- Thạc sĩ: 04
- Học viên cao học: 03
- Kỹ sư: 60

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 02 quyển sách in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp Bộ GD&ĐT.
- Chủ trì 01 đề tài nghiên cứu cấp Bộ (quỹ Nafosted).
- Đã tham gia 02 đề tài cấp Bộ GD&ĐT.
- Đã tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 40 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, 2004, 2005

Cán bộ Bộ môn KTLT báo cáo tại Hội nghị khoa học quốc tế ICAMT 2014 - Vũng Tàu

GV.LÊ HỮU QUỲNH
Ngày sinh:01 - 04 - 1957
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Kỹ sư
Điện thoại: 04.38387523 - 0983676746
Địa chỉ: Cầu Giấy - Hà Nội
Email: huuquynh04@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1979
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1980
- Bí thư LCĐ Khoa Mỏ (1982 - 1986)
- Tham gia khoá học SĐH tại Trường Đại học Mỏ Paris - CH Pháp (1994 - 1995)

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 400

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố một số bài báo trong nước.

Khen thưởng:

- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Bộ môn KTLT nghiên cứu nổ mìn cùng cán bộcủa Công ty CN Hóa chất mỏ Nam Bộ, 2015

GVC. TS. LÊ THỊ THU HOA
Ngày sinh: 19 - 05 - 1969
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Tổ trưởng công đoàn bộ môn
Chức danh khoa học: Giảng viên chính
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0983584365
Địa chỉ: Nghĩa Đô - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: lethithuhoa07@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1993
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 1993
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ-Địa chất, 1998
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ- Địa chất, 2012

Thành tích đào tạo:

- Thạc sĩ: 02
- Học viên cao học: 02
- Kỹ sư: 250

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản:01 giáo trình in NXB.
- Các công trình khoa học:
  - Đã tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước, 02 đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo.
  - Đã chủ trì 03 đề tài cấp Trường và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
  - Đã công bố 22 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2010
- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Công đoàn, 2010
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2013
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục, 2013

Nữ cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Hội nghị khoa học quốc tế ICAMT-2014 tại Vũng Tàu

GV. TS. NGUYỄN ĐÌNH AN
Ngày sinh: 21 - 12 -1974
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Tổ phó Công đoàn bộ môn
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38387523
Địa chỉ: Cầu Diễn - Nam Từ Liêm - Hà Nội
Email: an_dinh2002@yahoo.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1996
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2001
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2003
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2014

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 200

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 02 quyển sách in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp cơ sở; tham gia 02 đề tài cấp Bộ và 01 đề tài cấp Nhà nước.
- Đã tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 28 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ chuyên ngành Khai thác lộ thiên, 2014

GV. THS. NGUYỄN TIẾN HẢI
Ngày sinh: 14 - 04 - 1977
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ khoa học
Điện thoại: 04.38387523
Địa chỉ: Tây Hồ - Hà Nội
Email : nthai_2002@yahoo.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 1999
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2000
- Thạc sĩ tại Trường Đại học Tổng hợp Paichai (Hàn Quốc), 2004
- NCS tại Trường Đại học Tổng hợp McGill và Alberta (Canada) từ năm 2009

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 40

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố hơn 10 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

NCS của Bộ môn KTLT cùng các đồng nghiệp nước ngoài tại Lab COSMO, Trường ĐHTH McGill – Canada

GV. TS. TRẦN QUANG HIẾU
Ngày sinh: 23 - 09 - 1980
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Tiến sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04. 38387523 - 0988212888
Địa chỉ: Đan Phượng - Hà Nội
Email : hieutqd@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2002
- Công tác tại Viện Khoa học Công nghệ mỏ - VINACOMIN từ năm 2002
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2008
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất từ năm 2010
- Tiến sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ Matxcova - LB Nga, 2015

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 20

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 01 quyển sách in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp Trường; tham gia 01 đề tài cấp Bộ và 01 đề tài cấp Trường.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 22 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Bộ môn KTLT thăm và làm việc với Hội Kỹ thuật Nổ mìn LB Nga, 2014

GV. THS. NGUYỄN ANH TUẤN
Ngày sinh:08 - 01 - 1980
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0912507096
Địa chỉ: Xuân Đỉnh - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : anhtuan.nguyenopm@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2002
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2002
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2008
- Nghiên cứu sinh tại GeoRessources, Ecole des Mines de Nancy và LGEI, Ecole des Mines d'Alès, CH Pháp từ 12/2011-nay.
- Bí thư chi bộ Lưu học sinh Thành phố Nancy và Mezt, CH Pháp (2014-2016)

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 50

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 01 cuốn sách in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp Trường; tham gia 04 đề tài cấp Bộ và dự án cấp tỉnh.
- Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 26 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2010.

NCS của Bộ môn KTLT tại CH Pháp

GV. THS. LÊ THỊ MINH HẠNH
Ngày sinh: 29 - 11 - 1982
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0986328329
Địa chỉ: Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : leminhhanh1982@yahoo.com.vn

Quá trình công tác :

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2005
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2006
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2010

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 150

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp Trường và tham gia một số đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 09 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Các nhà khoa học nữ của Bộ môn KTLT và Trường Đại học Mỏ - Địa chất

GV. THS. LÊ QUÍ THẢO
Ngày sinh: 14 - 02 - 1983
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Giảng viên
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0983140283
Địa chỉ: Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội
Email : thaoquile2008@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2008
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2009
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2011
- Thực tập sinh tại Trường Đại học Chiangmai, Thái Lan, 11-12/2012
- NCS tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất từ 2014
- Thực tập sinh tại Trường Đại học Hokkaido, Nhật Bản, 01-02/2015

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 30

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản:01 giáo trình in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia 01 đề tài cấp Bộ GD&ĐT và một số đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 22 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Cán bộ Bộ môn KTLT thực tập sinh tại mỏ khai thác kẽm của Thái Lan dưới sự hướng dẫn của các giáo sư Trường Đại học Chiangmai, 2013

GV. THS. PHẠM VĂN VIỆT
Ngày sinh:07 - 12 - 1985
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 01689154520
Địa chỉ: Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : vietpv.humg@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2008
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2009
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2011

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 30

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã chủ trì 01 đề tài cấp cơ sở.
- Đã tham gia 01 đề tài cấp Bộ GD&ĐT và một số đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 13 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Lễ kết nạp đảng của Chi bộ Lộ thiên, 2015

GV. THS. TRẦN ĐÌNH BÃO
Ngày sinh:09 - 10 - 1986
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0988196996
Địa chỉ: Thụy Phương - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email: mr.tranbao@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ-Địa chất năm 2010
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2010
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ-Địa chất, 2013
- Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Mỏ Saint Petersburg (LB Nga) từ 2014

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 15

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia một số đề tài, dự án NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 11 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

NCS của Bộ môn KTLT tại Trường Đại học Mỏ Saint Petersburg - LB Nga

GV. THS. ĐỖ NGỌC HOÀN
Ngày sinh:09 - 03 - 1985
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại: 04.38387523 - 0984087385
Địa chỉ: Vàng Danh - Uông Bí - Quảng Ninh
Email: dohoan385@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2010
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2011
- Thạc sĩ kỹ thuật Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2012
- Ủy viên BCH Chi đoàn cán bộ Khoa Mỏ (2013-2014)

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 10

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia 02 đề tài cấp Bộ, 01 đề tài cấp cơ sở và một số đề tài, dự án NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Chủ trì 01 đề tài cấp cơ sở.
- Đã công bố 17 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2008
- Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 2008
- Danh hiệu "1000 Đảng viên trẻ tiêu biểu Thủ đô", 2013

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Việt Bắc, 2014

GV. THS. NGUYỄN HOÀNG
Ngày sinh: 19 - 10 - 1988
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ giảng dạy
Chức danh khoa học: Giảng viên
Học vị: Thạc sĩ kỹ thuật
Điện thoại:04. 38387523 - 0977218899
Địa chỉ: Cổ Nhuế 2 - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : nguyenhoang.mdc@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2011
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2012
- Thạc sĩ kỹ thuật tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, 2013
- Phó Bí thư Chi đoàn cán bộ Khoa Mỏ (2012 - 2013)
- Bí thư Liên chi đoàn Khoa Mỏ (2013-2015)

Thành tích đào tạo:

- Kỹ sư: 08

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản: 02 quyển sách in NXB.
- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước, 02 đề tài cấp Bộ, 02 đề tài cấp cơ sở.
- Tham gia một số đề tài, dự án NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
- Đã công bố 25 bài báo trên các tạp chí và HNKH chuyên ngành trong và ngoài nước.

Khen thưởng:

- Bằng khen của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, 2015.
- Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 2015.

Cán bộ Bộ môn KTLT luôn tích cực tham gia các hoạt động văn thể của Khoa Mỏ và Nhà trường

KS. NHỮ VĂN PHÚC
Ngày sinh: 12 - 10 - 1977
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ phục vụ giảng dạy
Chức danh khoa học: Trợ giảng
Học vị: Kỹ sư
Điện thoại: 04. 38387523
Địa chỉ: Cổ Nhuế 2 - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Email : p&q_mdc08@yahoo.com.vn

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2001
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2002

Thành tích đào tạo:

- Đã hướng dẫn thực tập sản xuất, tốt nghiệp và thăm quan mỏ cho nhiều sinh viên ngành mỏ và các ngành khác.

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia một số đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khoan - nổ mìn, công nghệ khai thác mỏ lộ thiên.
- Đã tham gia một số bài báo trong nước.

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan thực tế nổ mìn dưới nước tại Cảng Vũng Áng, 2014

KS. LÊ THỊ HẢI
Ngày sinh: 20 - 10 - 1984
Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên
Chức vụ hiện tại: Cán bộ phục vụ giảng dạy
Chức danh khoa học: Trợ giảng
Học vị: Kỹ sư
Điện thoại:04.38387523 - 0902027204
Địa chỉ: Xuân Đỉnh - Từ Liêm - Hà Nội
Email: haile.hn2010@gmail.com

Quá trình công tác:

- Tốt nghiệp Trường Đại học Mỏ - Địa chất năm 2008
- Công tác tại Bộ môn Khai thác lộ thiên từ năm 2009

Thành tích đào tạo:

- Đã hoàn thành tốt công tác phục vụ giảng dạy tại Bộ môn KTLT.

Thành tích NCKH:

- Các công trình khoa học:

- Đã tham gia một số đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khoan - nổ mìn, công nghệ khai thác mỏ lộ thiên.

Lễ kỷ niệm 45 năm đào tạo ngành Khai thác mỏ lộ thiên, 2010

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. PHẠM CAO KỲ
Sinh viên K11
Nguyên Phó Giám đốc
Công ty CP Than Cao Sơn -TKV

TS. LÊ TUẤN LỘC
Sinh viên K12
NCS Bộ môn KTLT: 1991-1996
Viện trưởng Viện Khoa học Mỏ Địa chất và Năng lượng mới, trực thuộc Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam

TS. PHAN XUÂN BÌNH
Sinh viên K15
Nguyên Trưởng phòng
Quản lý khoa học,
Viện Khoa học Công nghệ Mỏ - TKV

NGƯT. ThS. HOÀNG VĂN KHÁNH
Sinh viên K18
Học viên cao học K1
Nguyên Bí thư đảng bộ,
Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

KS. LÊ ĐÌNH TRƯỞNG
Sinh viên K18
Nguyên Giám đốc Công ty CP Than Cao Sơn Uỷ viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên - TKV Nguyên Đại biểu Quốc hội, Anh hùng Lao động

KS.TRẦN ANH KHÁI
Sinh viên K18
Quản đốc xưởng khai thác
công ty VICEM Hoàng Thạch

KS. TRẦN VĂN THƯỞNG
Sinh viên K19
PGĐ Trung tâm Điều hành sản xuất tại Quảng Ninh, Trưởng ban Thanh tra Bảo vệ - TKV

KS. PHẠM VĂN TOẢN
Sinh viên K19
UVHĐ Quản trị - Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn,
Giám đốc Xí nghiệp khai thác đá

KS. PHẠM CAO KHIÊM
Sinh viên K20
Nguyên Phó Tổng Giám đốc
Tổng công ty Apatit Việt Nam

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. NGUYỄN VĂN SINH
Sinh viên K20
Nguyên GĐ Công ty CP Than Hà Tu,
Nguyên Trưởng ban Khoáng sản -
Hóa chất – TKV, Tổng Giám đốc Công ty
CP Sắt Thạch Khê

KS. LÊ ĐÌNH ĐIỂM
Sinh viên K21
Phó Trưởng Ban tổ chức Đảng uỷ
Than Quảng Ninh
Huân chương lao động hạng III

KS. ĐẶNG VĂN HỘ
Sinh viên K23
Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn
Công ty Xi măng VICEM Hoàng Thạch

TS. NGUYỄN THANH LIÊM
Sinh viên K23
Học viên cao học K7
Giám đốc Ban Quản lý dự án
Alumin - Nhân Cơ - Vinacomin

TS. HOÀNG TUẤN CHUNG
Sinh viên K24
Học viên cao học K7
NCS Bộ môn KTLT: 2006-2010,
Trưởng phòngThanh tra và Kiểm định
chất lượng - Trường ĐH Công nghiệp
Quảng Ninh

KS. PHẠM THÀNH ĐÔNG
Sinh viên K24
Giám đốc Công ty
CP Than Đèo Nai- TKV

KS. HỒ SỸ HÙNG
Sinh viên K25
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần ĐTPT
Đô thị và KCN Sông Đà; Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Sông Đà 4
Huân chương Lao động hạng III,
Chiến sĩ thi đua Toàn quốc

KS. NGUYỄN ĐÌNH DUYỆT
Sinh viên K25
Phó Giám đốc Sở TN&MT
tỉnh Lạng Sơn

ThS. NGUYỄN XUÂN BA
Sinh viên K25
Học viên cao học K3
Phó trưởng Ban Khoáng sản
và Hóa chất – TKV
Bằng khen Giải thưởng sáng tạo
KHCN Quốc gia

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. TRẦN ĐĂNG PHI
Sinh viên K26
Phó TGĐ Tổng công ty Hóa chất mỏ - TKV, Giám đốc Công ty CN Hóa chất mỏ Thái Bình – MICCO

KS. NGUYỄN VĂN KIÊN
Sinh viên K26
Giám đốc Chi nhánh Công nghiệp Hóa chất mỏ Sơn la - Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc -Tổng Công tyCN Hóa chất mỏ - TKV

ThS. NGUYỄN VĂN THƯƠNG
Sinh viên K26
Học viên cao học K3
Phó Trưởng phòng Đầu tư Công ty Cổ phần VIMECO, Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam

KS. DƯƠNG VĂN CHỨC
Sinh viên K27
Phó Quản đốc Xưởng Khai thác Công ty VICEM Hoàng Thạch

KS. LƯU QUỐC TUẤN
Sinh viên K27
Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng

KS. HỒ ĐỨC BÌNH
Sinh viên K28
Nguyên Phó Giám đốc Công ty than Núi Béo –TKV, Nguyên Tổng Giám đốc CTCP Sắt Thạch Khê - Hà Tĩnh, Phó Ban Kỹ thuật KHCN Mỏ - TKV

KS. LÊ XUÂN TUẤN
Sinh viên K28
Chủ tịch kiêm Giám đốc Công tyTNHH MTV Khoáng sản Lào Cai

KS. NGUYỄN HỢP
Sinh viên K28
Giám đốc Nhà máy xi măng Holcim Hòn Chông, Công ty TNHH Holcim Việt Nam

KS. LÊ XUÂN LIỆU
Sinh viên K28
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Quảng Ninh, Tổng Công ty Hóa chất mỏ - TKV Chiến sĩ thi đua cấp Bộ Công thương

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. ĐẶNG THANH HẢI
Sinh viên K29
Tổng Giám đốc Tập đoàn
Công nghiệp Than - Khoáng sản
Việt Nam (TKV)

KS. VŨ ANH TUẤN
Sinh viên K29
Phó TGĐ Tập đoàn
Công nghiệp Than - Khoáng sản
Việt Nam (TKV)

KS. NGUYỄN NGỌC TÙNG
Sinh viên K29
Phó Giám đốc
Công ty CP Than Đèo Nai-TKV

KS. ĐÀM TRUNG KỲ
Sinh viên K29
Bí thư Đảng ủy, Giám đốc
Công ty CP Khoáng sản và
Luyện kim Cao Bằng

KS. ĐẶNG ĐỨC HƯNG
Sinh viên K29
Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty
Khoáng sản - Vinacomin

KS. LÊ THẾ CHIẾN
Sinh viên K30
Phó Vụ trưởng Vụ 1,
Thanh tra Chính phủ

KS. VŨ VĂN KHẨN
Sinh viên K30
Giám đốc
Công ty CP Than Cọc Sáu -
TKV

KS. TRƯƠNG QUÝ HẢI
Sinh viên K30
Nhạc sĩ,
Tập đoàn FPT

KS. LÊ VĂN SỬ
Sinh viên K30
Chánh Thanh tra - Sở Lao động,
Thương binh và Xã hội
tỉnh Quảng Ninh

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

PGS. TS. ĐÀM TRỌNG THẮNG
Sinh viên K30
Học viên cao học K3
Đại tá, Nghiên cứu viên cao cấp,
Giảng viên, Học viện Kỹ thuật Quân sự

TS. ĐẶNG THỊ HẢI YẾN
Sinh viên K30
Học viên cao học K11
NCS Bộ môn KTLT: 2009-2014,
Trưởng phòng Môi trường,
Chi Cục bảo vệ môi trường,
Sở TN&MT Quảng Ninh

KS. NGUYỄN MINH TÂM
Sinh viên K30
Phó Giám đốc Công ty CP
Khoáng sản và Luyện kim Cao bằng

ThS. NGUYỄN THẮNG THANH
Sinh viên K30
Học viên cao học K12
Phó Trưởng phòng Kỹ thuật,
Tổng Công ty Đông Bắc

KS. NGUYỄN HOÀNG TRUNG
Sinh viên K31
Giám đốc
Công ty CP than Hà Tu - TKV

KS. PHẠM ĐỨC THIỆN
Sinh viên K31
Phó Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Công nghiệp
mỏ Việt Bắc - TKV

ThS. HOÀNG CAO PHƯƠNG
Sinh viên K31
Học viên cao học K14
NCS Bộ môn KTLT: 2011- nay
Phó Vụ trưởng Vụ Khoáng sản
Tổng cục ĐC và KS Việt Nam, Bộ TN&MT
Chiến sĩ thi đua ngành TN&MT

TS. LẠI HỒNG THANH
Sinh viên K32
NCS Bộ môn KTLT: 1998-2004
Cục trưởng Cục Kiểm soát hoạt
động khoáng sản miền Bắc,
Tổng cục Địa chất và Khoáng sản
Việt Nam, Bộ TN&MT

TS. LÊ NGỌC NINH
Sinh viên K32
NCS Bộ môn KTLT: 2004-2009
Chuyên viên chínhCục Thẩm định và
Đánh giá tác động môi trường,
Tổng cục Môi trường, Bộ TN&MT

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. TRẦN SƠN HÀ
Sinh viên K32
Phó Giám đốc
Công ty CP Than Cọc Sáu - TKV

KS. TRẦN ĐÌNH TẠO
Sinh viên K32
Giám đốc Công ty Công nghiệp
Hóa chất mỏ Trung Trung Bộ -
Tổng Công ty Hóa chất mỏ - TKV

KS. NGUYỄN TUẤN PHÚC
Sinh viên K33
Bí thư Đảng bộ Sở, Phó Giám đốc
Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông

KS. NGUYỄN VĂN SÁNG
Sinh viên K33
Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Công nghiệp
Hóa chất mỏ - TKV

TS. LƯU VĂN THỰC
Sinh viên K33
Học viên cao học K8
NCS Bộ môn KTLT: 2010-2014
Phó Viện Trưởng
Viện KHCN Mỏ -TKV
Huân chương lao động hạng III

KS. NGUYỄN QUỐC VIỆT
Sinh viên K33
Thư ký Tài nguyên và Môi trường
Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An

KS. NGUYỄN NGỌC LÊ
Sinh viên K33
Giám đốc điều hành mỏ,
Giám đốc Chi nhánh
Khai thác nguyên vật liệu -
Công ty CP Xi măng Phú Thọ

ThS. VŨ MINH THÀNH
Sinh viên K34
Học viên cao học K10
Giám đốc Công ty TNHH MTV
Nhôm Lâm Đồng

ThS. BÙI NHƯ TÙNG
Sinh viên K34
Học viên cao học K14
Phó Trưởng ban
Môi trường -TKV
Bằng khen Lao động sáng tạo

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

TS. ĐỖ NGỌC TƯỚC
Sinh viên K34
Học viên cao học K10
NCS Bộ môn KTLT: 2008-2015
Trưởng phòng Phòng Lộ thiên - Viện KHCN Mỏ - TKV

ThS. NGUYỄN KHẮC QUYỀN
Sinh viên K35
Học viên cao học khóa K5
Phó Giám đốc
Sở Công thương tỉnh Hà Giang

KS. VŨ VĂN TƯỞNG
Sinh viên K35
Phó Giám đốc
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang

ThS. NGUYỄN HÒA
Sinh viên K35
Học viên cao học khóa K3
Phó Trưởng ban Đầu Tư - TKV

KS. NGUYỄN TRƯỜNG TAM
Sinh viên K35
Trưởng phòng Quản lý VLXD
Sở Xây dựng Thanh Hóa

KS. NGUYỄN ANH THƠ
Sinh viên K36
Phó Cục trưởng Cục an toàn, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

KS. TRỊNH VŨ HÒA
Sinh viên K36
Phó Giám đốc
Công ty Than Dương Huy - TKV

KS. PHẠM BÁ THANH
Sinh viên K36
Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Khoáng sản - Tổng Công ty Đông Bắc - Bộ Quốc phòng

KS. PHẠM QUỐC VIỆT
Sinh viên K36
Phó Giám đốc
Công ty CP Than Cao Sơn -TKV

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

ThS. TRẦN KHẮC HÙNG
Sinh viên K36
Học viên cao học K26
Trưởng phòng Kế hoạch – Điều hành,
Tổng Công ty Công nghiệp
Hóa chất mỏ - TKV

KS. NGUYỄN SỸ HIỆP
Sinh viên K36
Học viên cao học K28
Phó Giám đốc
Công Ty TNHH MTV Khe Sim,
Tổng Công ty Đông Bắc

KS. NGUYỄN NGỌC CHUNG
Sinh viên K36
Trưởng bộ phận Khai thác và kế
hoạch, Công ty Xi măng Nghi Sơn

ThS. PHẠM QUỐC HUY
Sinh viên K36
Học viên cao học K24
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất
mỏ Nam Trung Bộ – Tổng Công ty
Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

ThS. PHẠM THÁI HỢP
Sinh viên K36
Học viên cao học K14
Phó phòng Phòng Kế hoạch – Đầu tư,
chất lượng Công ty TNHH MTV XD
và SX VLXD Biên Hòa (BBCC)

ThS. NGUYỄN CÔNG THAO
Sinh viên K36
Học viên cao học K14
Trưởng phòng Nghiên cứu –Phát triển,
Nhà máy Z114 - Bộ Quốc phòng

KS. ĐẶNG VĂN TÙNG
Sinh viên K37
Giám đốc
Công ty CP Than Cao Sơn -TKV

KS. NGUYỄN QUỐC HUY
Sinh viên K37
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa
chất mỏ Bạch Thái Bưởi - Tổng Công
ty CN Hóa chất mỏ - TKV

ThS. HOÀNG TRỌNG GIANG
Sinh viên K37
Học viên cao học K29
Giám đốc Công ty TNHH MTV
CN Hóa chất mỏ Việt Bắc
Tổng Công ty CN Hóa chất mỏ - TKV

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

ThS. LÊ VIỆT PHƯƠNG
Sinh viên K37
Học viên cao học K26
Phó Giám đốc
Công ty Cổ Phần Tư vấn đầu tư
Mỏ và Công nghiệp -TKV

ThS. HOÀNG ANH PHONG
Sinh viên K37
Học viên cao học K14
Trưởng phòng CN Khoan - Nổ mìn,
Tổng Công ty CN Hóa chất mỏ - TKV

KS. MA QUẢNG THÁI
Sinh viên K37
Chủ tịch Hội đồng thành viên
Công ty Khoáng sản
và Hóa chất Doanh Trí

ThS. NGUYỄN LÂN ĐƠN
Sinh viên K37
Học viên cao học K25
Giám đốc Chi nhánh CN Hoá chất mỏ
Hà Nam, Công ty TNHH MTV
Công nghiệp Hoá chất mỏ Bắc Trung Bộ,
Tổng Công ty CN Hoá chất mỏ - TKV

ThS. CAO BÁ CƯỜNG
Sinh viên K38
Học viên cao học K24
Giám đốc Chi nhánh Công nghiệp
Hóa chất mỏ Hà Tĩnh - Tổng công ty
Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

KS. NGUYỄN MẠNH CHUYỀN
Sinh viên K39
Giám đốc
Công ty CP Đồng Tà Phời - TKV

ThS. NGUYỄN HOÀNG TRƯỜNG
Sinh viên K39
Học viên cao học K15
Trưởng phòng Điều độ SX và
Chuẩn bị chân hàng -
Ban Sản xuất Than - TKV

ThS. ĐINH BÁ PHONG
Sinh viên K39
Học viên cao học K5
Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp mỏ -
Công ty CP Xi măng VICEM Bút Sơn

KS. NGUYỄN ĐÌNH DIỆN
Sinh viên K39
Phó Tổng Giám đốc
Công ty CP Xây dựng và
Sản xuất VLXD Biên Hòa - Đồng Nai

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. PHẠM NGỌC TUYỂN
Sinh viên K40
Thiếu tướng , Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Đông Bắc - Bộ Quốc phòng
Huân chương chiến công Hạng nhất
Huân chương lao động Hạng III

ThS. NGUYỄN TAM TÍNH
Sinh viên K40
Học viên cao học K12
Chủ tịch HĐQT, Giám đốc
Công ty Cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường –TKV

KS. TRẦN VĂN DŨNG
Sinh viên K40
Giám đốc Công ty TNHH MTV
Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ,
Tổng Công ty CN Hóa chất mỏ - TKV

KS. LÊ VĂN ĐỨC
Sinh viên K40
Giám đốc
Mỏ sắt Ngườm Cháng - Cao Bằng

ThS. MAI QUẢNG THÁI
Sinh viên K40
Học viên cao học K12
Phó Giám đốc Công ty CP
Than Núi Béo - TKV

ThS. PHẠM DUY THANH
Sinh viên K40
Học viên cao học K7
Phó Giám đốc
Công ty CP Than Đèo Nai - TKV

ThS. NGUYỄN VĂN LONG
Sinh viên K40
Học viên cao học K24
Giám đốc Chi nhánh CN Hóa chất mỏ Bình Dương - Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

KS. NGUYỄN PHÚ DƯƠNG
Sinh viên K40
Giám đốc Công ty TNHH MTV
Xây lắp Môi trường Nhân Cơ - TKV

KS. PHẠM GIA CỬU
Sinh viên K41
Chủ tịch kiêm Giám đốc
Công ty TNHH MTV Khai thác Khoáng sản-Tổng Công ty Đông Bắc - Bộ Quốc phòng

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. TRỊNH HỒNG NGÂN
Sinh viên K41
Quyền Giám đốc
Công ty than Khánh Hòa -
Tổng Công ty CN Mỏ Việt Bắc - TKV

KS. TRỊNH THẾ NAM
Sinh viên K41
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc - Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

KS. ĐỖ VĂN KIÊN
Sinh viên K41
Phó Giám đốc
Công ty Than Hòn Gai - TKV

ThS. PHAN HỒNG VIỆT
Sinh viên K42
Học viên cao học K14
Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,
Sở Công Thương tỉnh Bình Dương

ThS. NGUYỄN KHÁNH HÀ
Sinh viên K42
Học viên cao học K9
Tổng Giám đốc Công ty CP Tư vấn xây dựng công trình VLXD (CCBM)

KS. NGUYỄN QUỐC TUẤN
Sinh viên K42
Giám đốc
Công ty than Núi Hồng -
Tổng Công ty CN Mỏ Việt Bắc - TKV

KS. NHÂM THANH BÌNH
Sinh viên K42
Trưởng phòng Công nghệ Khoan - nổ mìn, Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

KS. VÕ NGỌC HÙNG
Sinh viên K43
Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Công ty cổ phần Thiết bị và cơ khí ô tô Sao Việt

ThS. NGUYỄN XUÂN QUANG
Sinh viên K44
Học viên cao học K14
NCS Bộ môn KTLT: 2011 - nay
Thư ký Bộ trưởng Bộ TN&MT

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

KS. TRẦN VĂN ĐẠO
Sinh viên K44
Học viên cao học K16
Phó Giám đốcCông ty Vật liệu nổ công nghiệp -Tổng Công ty Kinh tế Kỹ thuật Quốc phòng - Tổng Cục Công nghiệp Quốc phòng - Bộ Quốc phòng

ThS. PHẠM ANH
Sinh viên K45
Học viên cao học K15
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần tư vấn, Xây dựng công nghiệp và Hoạt động khoáng sản

KS. ĐINH TIẾN
Sinh viên K45
Phó Giám đốc kiêm Giám đốc điều hành sản xuất, Công ty mỏ tuyển đồng Sin Quyền - Lào Cai

KS. ĐINH VĂN TOẢN
Sinh viên K45
Chủ tịch kiêm Giám đốc
Công ty TNHH MTV Khe Sim,
Tổng Công ty Đông Bắc,
Bộ Quốc phòng

KS. PHẠM NGỌC TUẤN
Sinh viên K48
Đại tá, Nguyên Phó TGĐ
Tổng Công ty Đông Bắc - BQP;
Tư lệnh Binh đoàn 16, kiêm Giám đốc
Công ty TNHH MTV 16 - BQP

KS. LÝ VĂN LỤC
Sinh viên K51
Giám đốc
Công ty Than Na Dương,
Tổng Công ty CN Mỏ Việt Bắc - TKV

KS. VŨ XUÂN TRÌNH
Sinh viên K55
Giám đốc Chi nhánh CN Hóa chất mỏ Bắc Kạn - Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Việt Bắc - Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - TKV

TS. MAI THẾ TOẢN
NCS Bộ môn KTLT: 2004-2009
Phó Cục trưởng Cục Thẩm định và Đánh giá tác động môi trường - Tổng Cục Môi trường, Bộ TN&MT

ThS. LÊ ĐỨC CHINH
Học viên cao học K3
Trưởng Ban quản lý dự án
Tổng Công ty Khoáng sản -TKV

GƯƠNG MẶT CỰU SINH VIÊN, HỌC VIÊN, NCS TIÊU BIỂU CỦA BỘ MÔN KHAI THÁC LỘ THIÊN

ThS. NGUYỄN MINH HUẤN
Học viên cao học K10
Giám đốc Trung tâm Tư vấn Mỏ, Địa chất, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Công trình VLXD

ThS. LÊ ĐỨC ÁNH
Học viên cao học K11
Trưởng phòng Kỹ thuật, Sở Công thương tỉnh Nghệ An

ThS. NGUYỄN NHƯ QUỲNH
Học viên K14
Phó Cục trưởng Cục kiểm soát hoạt động khoáng sản miền Nam, Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ TN&MT

ThS. LÊ NGỌC TÍCH
Học viên cao học K14
Phó Giám đốc Trung tâm tư vấn công nghiệp - Sở Công Thương Đồng Nai

ThS. PHẠM QUỐC HÙNG
Học viên cao học K18
Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh

ThS. PHẠM VĂN KHẢM
Học viên cao học K23
Giám đốc Công ty liên doanh Alumina(Campuchia - Việt Nam)

ThS. TRỊNH QUANG TRUNG
Học viên cao học K24
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Tổng Công ty Hóa chất mỏ - TKV

ThS. TRỊNH HẢI CƯƠNG
Học viên cao học K25
Giám đốc Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Bắc Trung Bộ - Tổng Công ty Hóa chất mỏ - TKV

KS. TRẦN THỊ MỸ HẠNH
Sinh viên B2 - K57
Học viên cao học K30
Giám đốc
Công ty TNHH Hạnh Trần

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Lễ bảo vệ đồ án tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngành Khai thác mỏ lộ thiên, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Lễ trao bằng Tiến sĩ và Thạc sĩ ngành Khai thác mỏ lộ thiên

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Lễ bảo vệ luận án Tiến sĩ cấp Trường của NCS Bộ môn KTLT

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC NCKH

Cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Hội nghị khoa học quốc tế ICAM-2014tại Vũng Tàu

Bộ môn KTLT tổ chức Workshop về ứng dụng của SURPAC trong ngành mỏ, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC NCKH

Cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Hội nghị KHKT Mỏ toàn quốc 2014

Hội nghị khoa học Trường Đại học Mỏ - Địa chất2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CÔNG TÁC NCKH

Cán bộ Bộ môn Khai thác lộ thiên Báo cáo khoa học tại Nhật Bản, Thái Lan và Trung Quốc

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Bộ môn KTLT làm việc tại Trường Đại học Bergakademie Freiberg-CHLB Đức, 2011

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Trường ĐH Mỏ Saint Petersburg- LB Nga, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Cán bộ của Bộ môn KTLT cùng Đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường thăm quan kỹ thuật và làm việc tại Trường ĐH New South Wales – Úc, 2012

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Cán bộ Bộ môn KTLT cùng các giáo sư Trường Đại học Chiangmai - Thái Lan thăm quan thực tế nổ mìn do Công ty CN Hóa chất mỏ Nam Bộ triển khai tại các mỏ đá ở Vũng Tàu, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Thăm quan thực tế nổ mìn dưới nước tại Cảng Vũng Áng - Hà Tĩnh, 2014

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Nhà máy Hóa chất Z121 - Bộ Quốc phòng, 2013

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Thăm và làm việc tại Công ty CP Than Cọc Sáu - TKV, 2015

Bộ môn KTLT thăm quan thực tế nổ mìn tại Công ty Xi măng Hoàng Thạch, 2015

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Bộ môn KTLT làm việc tại Công ty than Khe Sim - Tổng Công ty Đông Bắc, 2015

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

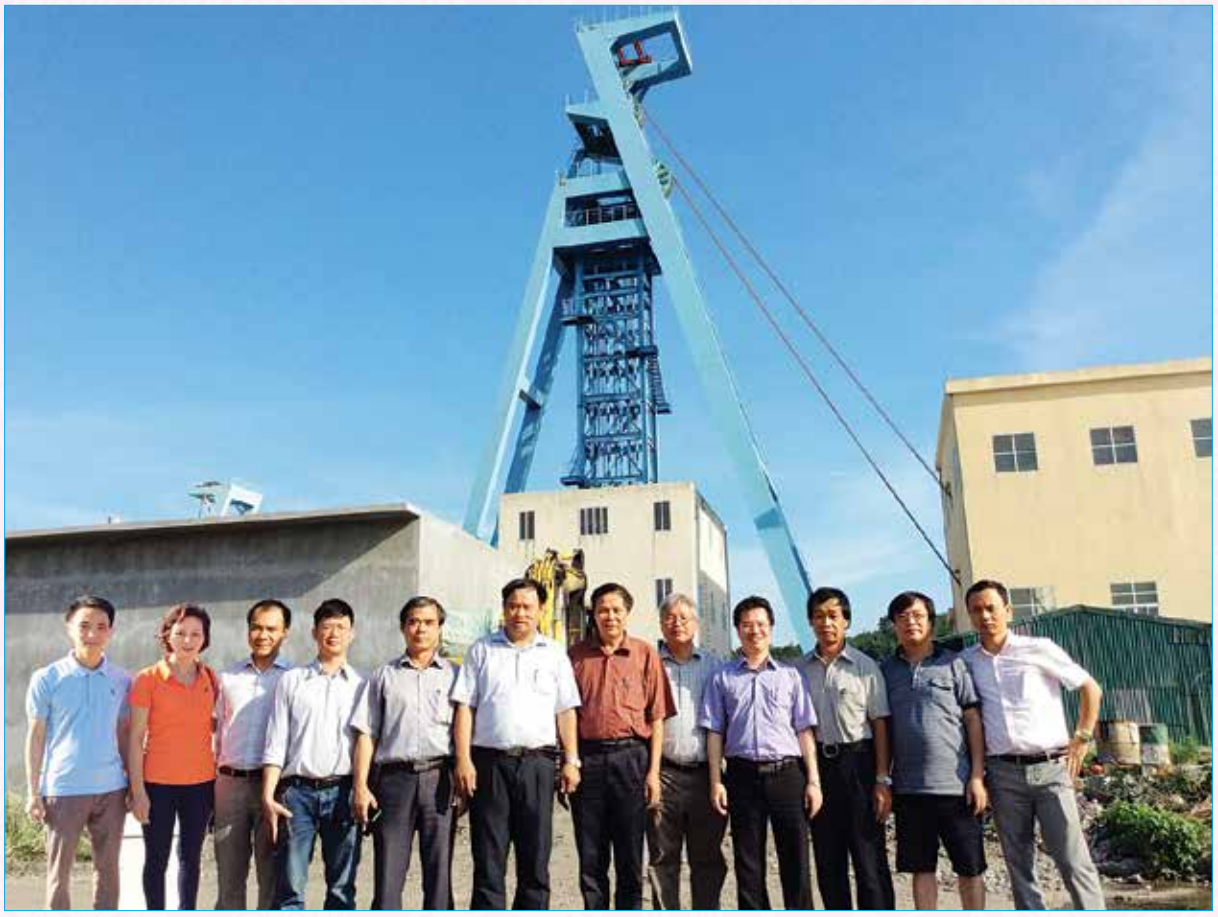

Bộ môn KTLT cùng Đoàn công tác của Trường Đại học Mỏ - Địa chất thăm và làm việc tại Công ty CP Than Hà Lầm -TKV, 2015

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Bộ môn KTLT thăm quan mỏ quặng Antimon - Hà Giang, 2015

Thăm quan và làm việc tại Chi nhánh Hóa chất mỏ Bình Dương

Thăm quan và làm việc tại mỏ đá tỉnh Bà Rịa

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Bộ môn KTLT thăm quan mỏ cát trắng tỉnh Bình Định

Thăm quan mỏ cát vàng tại Cao Bằng

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan mỏ khai thác đá khối tại Bình Định, 2015

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan thực tế mỏ đá trắng Mông Sơn - Yên Bái

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HỢP TÁC TRONG NƯỚC

Thăm và làm việc tại Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO, 2014

Bộ môn KTLT thăm quan thực tế Nhà máy thủy điện Thác Bà, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan kỹ thuật tại mỏ tuyển đồng Sin Quyền

Bộ môn KTLT thăm quan nghỉ hè tại Malaysia

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Bộ môn KTLT thăm quan Bà Nà Hills tại Đà Nẵng, 2014

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan thực tế khu du lịch Bửu Long, Biên Hòa - Đồng Nai
(Sau khi cải tạo và phục hồi môi trường mỏ đá vôi)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Bộ môn KTLT thăm quan du lịch tại Trung Quốc

Cán bộ Bộ môn KTLT cùng các Giáo sư Thái Lan thăm quan thực tế tại mỏ Apatit Lào Cai

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Bộ môn KTLT thăm và làm việc tại Nhà máy sản xuất Nitrat Amon – Thái Bình, 2015

Bộ môn KTLT thăm quan du lịch tại LB Nga, 2014

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thăm quan thực tế tại Hà Giang, 2015

Thăm viếng Khu mộ 10 nữ anh hùng liệt sĩ Thanh niên xung phong tại Ngã 3 Đồng Lộc

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thăm viếng mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp, 2015

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Cán bộ Bộ môn KTLT thăm quan Hầm đường bộ qua Đèo Ngang

Cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Đại hội Công đoàn Khoa Mỏ nhiệm kỳ 2013-2018

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Giao lưu bóng đá cùng Công ty CP Than Hà Lầm - TKV

Cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Hội nghị Cán bộ viên chức Khoa Mỏ

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHÁC

Tham gia Hội diễn văn nghệ Cán bộ, viên chức Trường ĐH Mỏ - Địa chất, 2013

Cán bộ Bộ môn KTLT tham dự Hội khỏe truyền thống 26-3 Trường ĐH Mỏ - Địa chất

Hà Nội mùa vắng những cơn mưa

Kính tặng các thầy, cô và các bạn sinh viên nhân dịp kỷ niệm 50 năm Đào tạo ngành khai thác mỏ lộ thiên

Nhạc sĩ: Trương Quý Hải
Cựu sinh viên lớp KTLT – K30

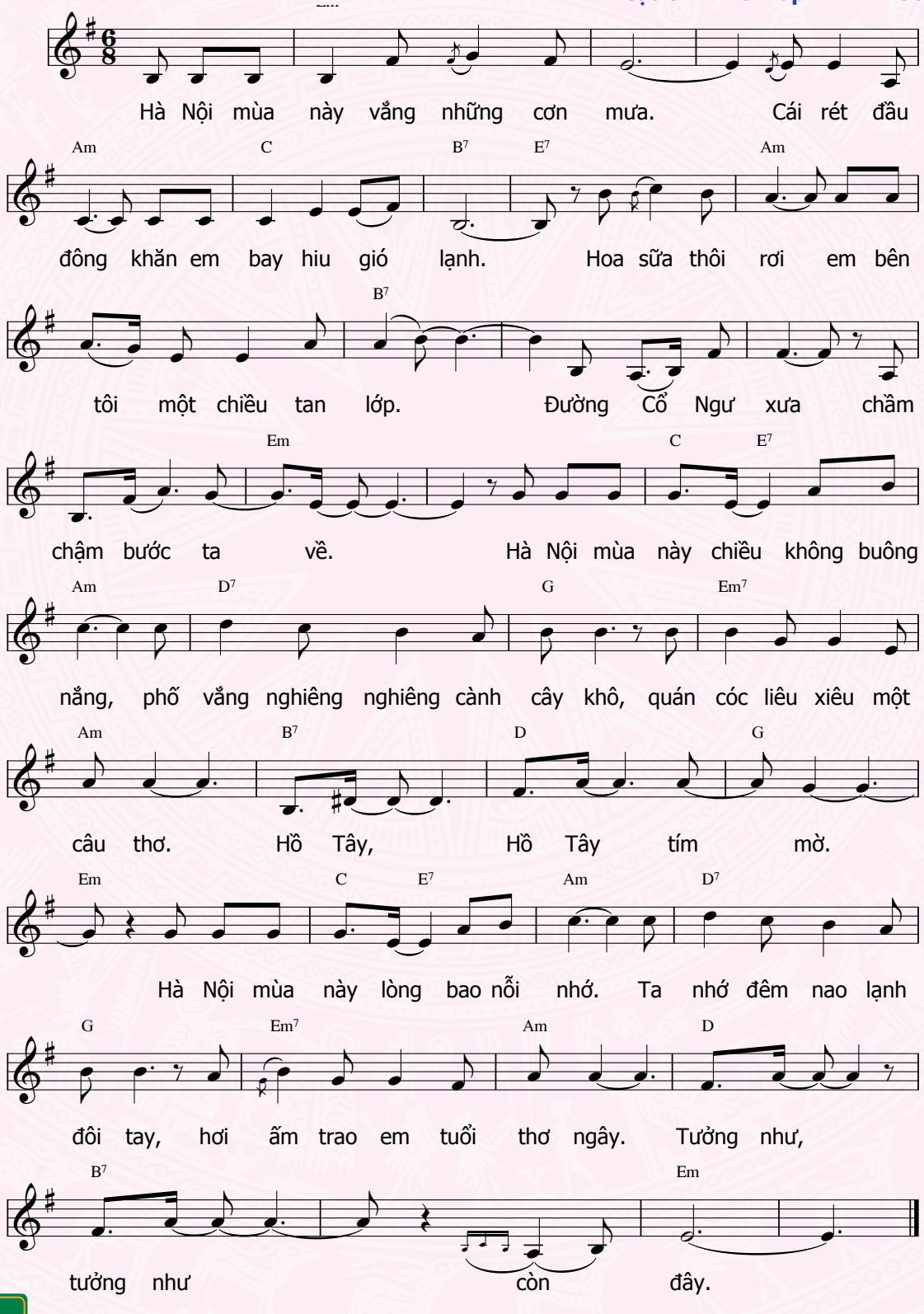

HÀNH KHÚC ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Kính tặng các Thầy, Cô và các bạn Sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa Chất

TS. LÊ NGỌC NINH
Cựu sinh viên lớp KTLT K32

Phơi phới - Tự hào

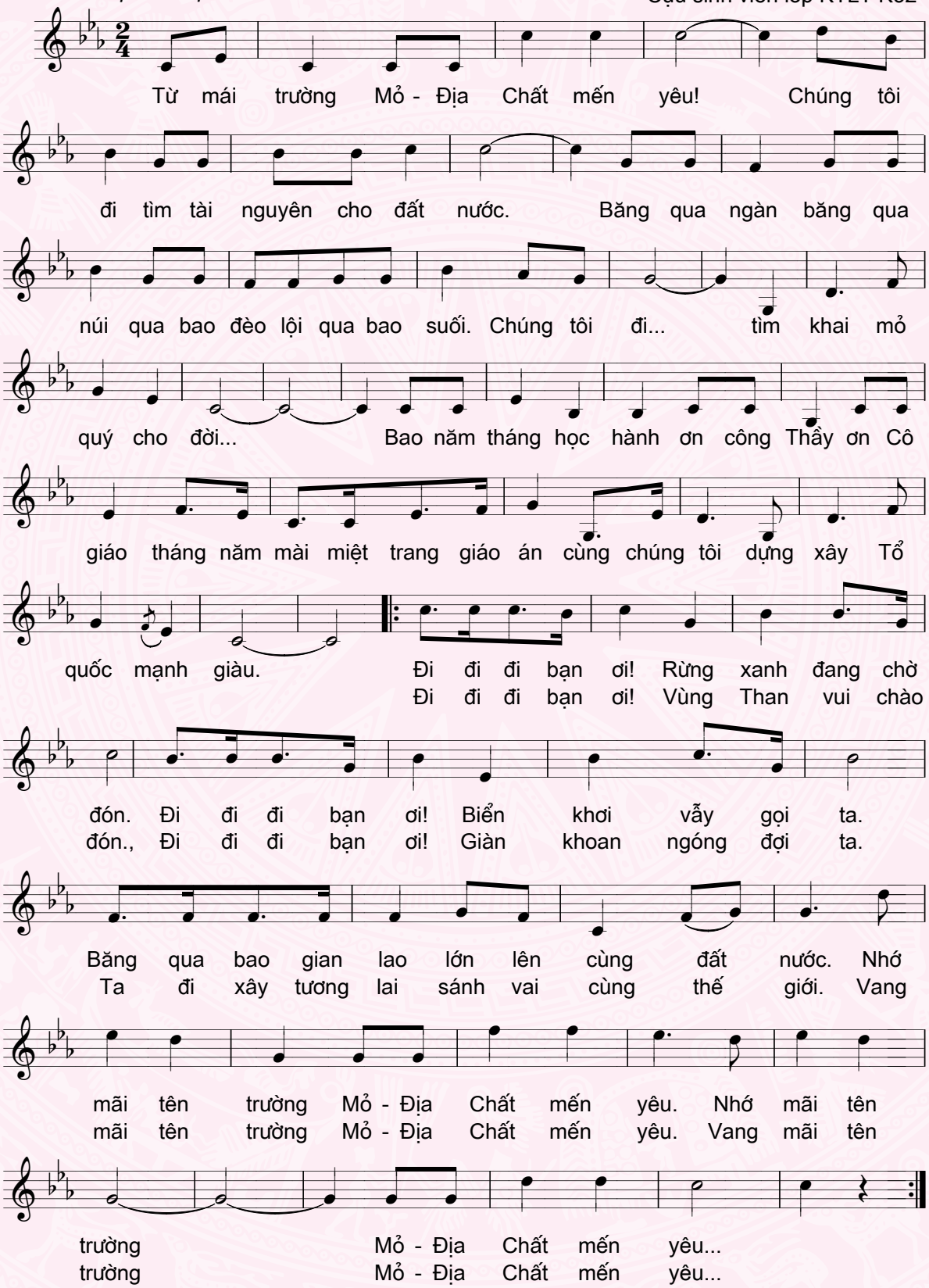

Lớn lên cùng đất nước

Nhạc và lời Nguyễn Cường

1967

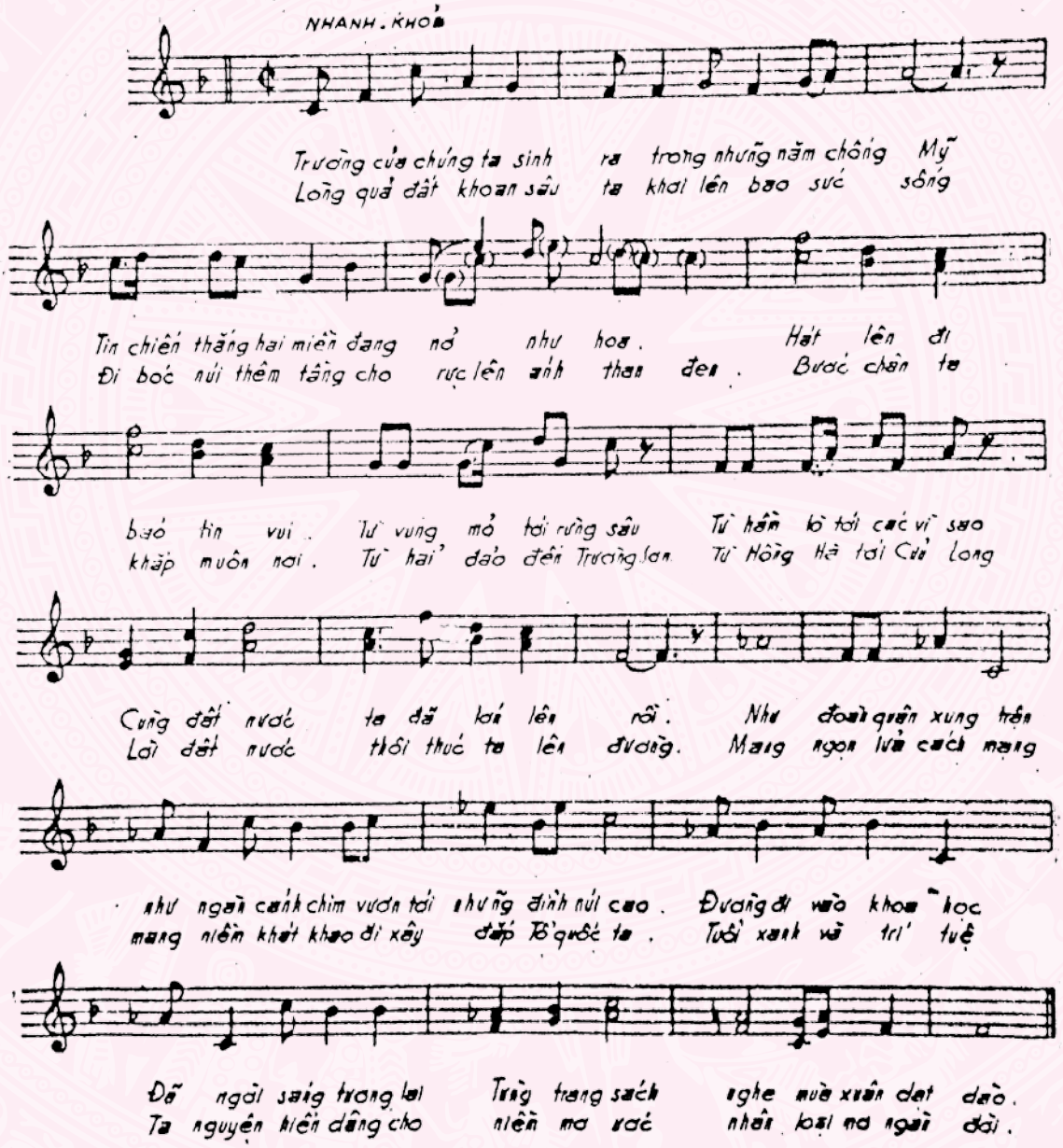

ĐÔI BỜ SÔNG KÔNG

Nhạc và lời của Nguyễn Cường

1972

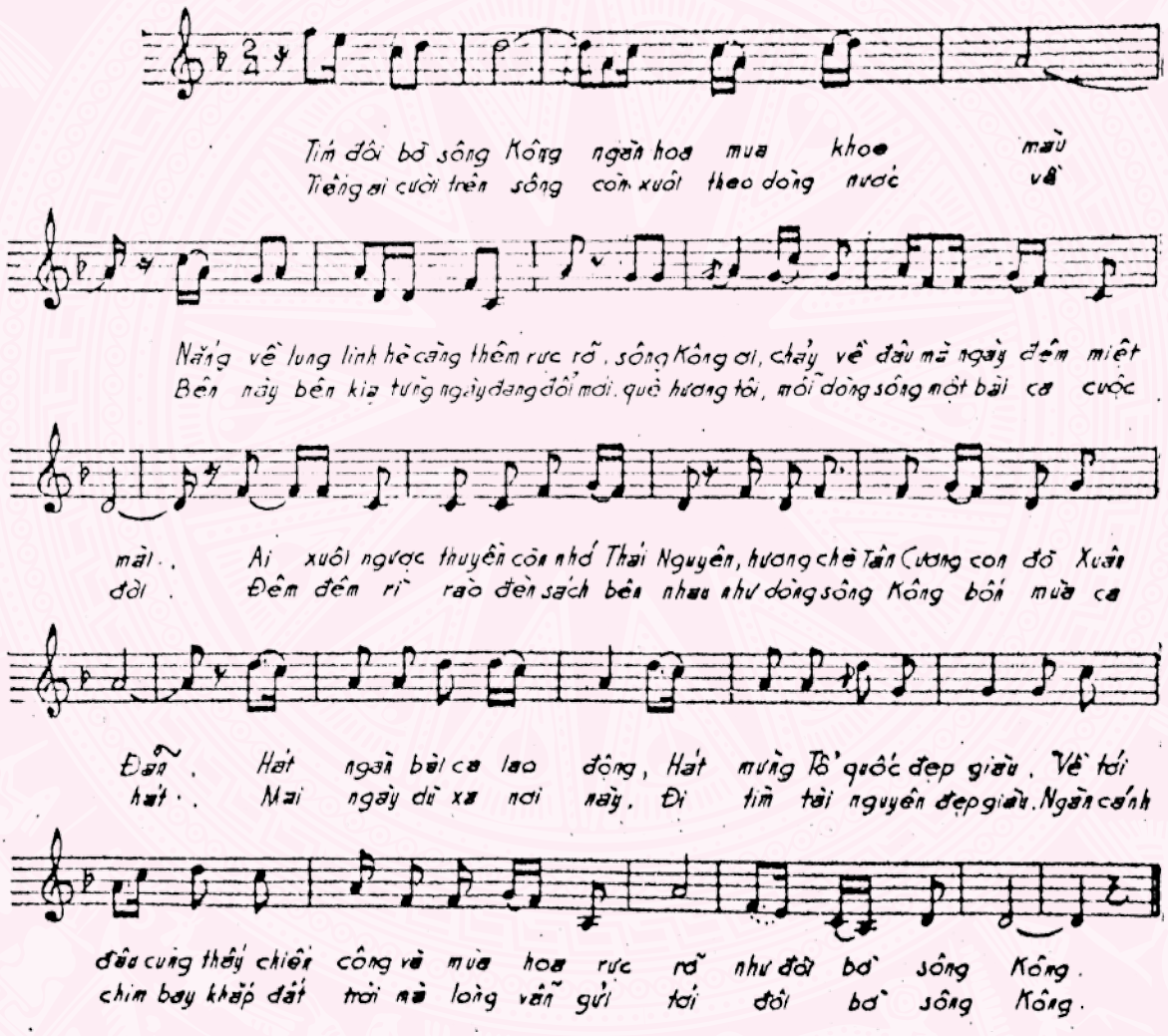

50 NĂM
ĐÀO TẠO NGÀNH KHAI THÁC MỎ LỘ THIÊN (1965 -2015)

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 04. 39260024 Fax: 04. 39260031

In 1.000 cuốn, khổ 20.5x29.5cm, tại Công ty TNHH In Trung Sơn. Đc: 17 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội - Đt: 0913 211 135; Số ĐKKHXB: 2957-2015/CXBIPH/31-70/HĐ, Giấy phép số: 2340/QĐ-NXBHĐ cấp ngày 12-10-2015; Mã số ISBN: 978-604-86-7454-0
In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2015.